

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

NINH THUẬN

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 172/CNNT

Ninh Thuận, ngày 21. tháng 5 năm 2018

KÍNH GỬI: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

1. Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**
2. Mã chứng khoán: **NNT**
3. Địa chỉ trụ sở chính: **14 Tô Hiệu, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận.**
4. Điện thoại: **0259.3823980** Fax: **0259.3820350**
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Mai Thị Thanh Hương**
6. Nội dung thông tin công bố:

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KTTV.



Mai Thị Thanh Hương



Phạm Hồng Châu



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN

Địa chỉ : 14 Tô Hiệu, TP. Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại : (0259) 3823980 - Fax : (0259) 3820350

Ninh Thuận, ngày 18 tháng 5 năm 2018

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2018.

1. Thời gian: 07 giờ 30 phút, thứ 5, ngày 31 tháng 5 năm 2018.

2. Địa điểm: Khu hội nghị LONG THUẬN

Phường Mỹ Bình, Tp. Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. Nội dung chính Đại hội:

(Quý cổ đông vui lòng xem Chương trình Đại hội đính kèm)

4. Điều kiện tham dự Đại hội:

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 17/5/2018.

- Cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời, CMND hoặc Hộ chiếu. Người được uỷ quyền mang theo Giấy uỷ quyền hợp lệ và Thư mời họp của người uỷ quyền bản chính (đối với trường hợp được uỷ quyền) để kiểm tra tư cách cổ đông tham dự.

Rất hân hạnh được đón tiếp quý cổ đông.

Lưu ý: Quý cổ đông vui lòng mang theo bộ hồ sơ nhận được gửi kèm theo Thư mời họp này khi đến tham dự họp. Riêng Báo cáo tài chính 2017 cổ đông vui lòng truy cập website của Công ty: www.capnuocninhthuan.com

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

Kính gửi : Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Tôi tên là :
Mã số cổ đông : NIW
Quốc tịch :
Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu :
Ngày cấp : Nơi cấp :
Địa chỉ thường trú :
Điện thoại :
Số cổ phần hiện đang sở hữu : cổ phần.
(Bằng chữ :)

Tôi đã nhận được Thư mời họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận và tôi xin xác nhận rằng: (Chọn ô số 1 hoặc ô số 2)

1. Đồng ý tham dự Đại hội
2. Đồng ý ủy quyền cho:

Họ tên người được ủy quyền : Ông (Bà) :
CMND số : Cấp ngày : tại :
Mã số cổ đông (nếu là cổ đông công ty Niwaco) : NIW

Đại diện tôi tham dự và biểu quyết toàn bộ các vấn đề (nếu có) trong phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

....., ngày tháng 5 năm 2018

Chữ ký
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ghi rõ họ tên)

Chữ ký
CỔ ĐÔNG
(Ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

- Đề nghị quý cổ đông điền đầy đủ thông tin và gửi phiếu này về: Ông Nguyễn Hữu Hùng, số 14 Tô Hiệu, TP. Phan Rang – Tháp Chàm trước 16h00 ngày 28/5/2018.
- Việc ủy quyền chỉ được thực hiện một lần, người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày tháng 5 năm 2018



GIẤY ỦY QUYỀN

Ủy: Tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

- Người ủy quyền:
 - CMND/ĐKKD số: cấp ngày .../.../..... tại :
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại: Fax:
- Là cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.
Mã số cổ đông:, số cổ phần sở hữu:

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, nay:

ỦY QUYỀN CHO

- Ông (bà):
- CMND/ĐKKD số: cấp ngày .../.../..... tại :
- Địa chỉ:
- Điện thoại: Fax:

Thay mặt tôi/chúng tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu.

Ông (bà)..... có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, được lập thành 2 bản, mỗi bên giữ một bản có giá trị pháp lý như nhau.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Chương trình Đại hội gồm các nội dung chính như sau:

- a) Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;
- b) Thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn;
- c) Báo cáo tư cách cổ đông;
- d) Thông qua thể lệ làm việc và cách thức biểu quyết tại Đại hội;
- e) Thông qua các báo cáo tại Đại hội:
 1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017.
 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.
 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.
 4. Tờ trình về việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2018.
 5. Tờ trình về việc Quyết toán chi thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2017 và kế hoạch chi thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2018.
 6. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017.
 7. Kế hoạch SX-KD, đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính năm 2018.
 8. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty.
 9. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
 10. Tờ trình về việc ban hành quy chế quản trị Công ty
 11. Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban kiểm soát
 - Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát
 - Thông qua cơ cấu nhân sự thành viên HĐQT và Ban kiểm soát
 - Giới thiệu nhân sự thành viên HĐQT và Ban kiểm soát mới
- f) Đại hội thảo luận
- g) Chủ tịch đoàn trả lời các câu hỏi của các cổ đông
- h) Đại biểu phát biểu ý kiến (nếu có)
- i) Biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội: (Biểu quyết)
 1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017.

2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.
 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.
 4. Tờ trình về việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2018.
 5. Tờ trình về việc Quyết toán chi thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2017 và kế hoạch chi thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2018.
 6. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017.
 7. Kế hoạch SX-KD, đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính năm 2018.
 8. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty.
 9. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
 10. Tờ trình về việc ban hành quy chế quản trị Công ty
- j) Thư ký Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội. (Biểu quyết)
- k) Phát biểu bế mạc Đại hội.
- Đại hội thảo luận cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Số: 125/BC-HĐQT

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin cảm ơn và chào mừng các cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đã về dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018. Tiếp theo xin báo cáo tới Đại hội tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 như sau:

I. ĐẠT ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2017, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn như: thời tiết diễn biến phức tạp, lượng mưa nhiều hơn các năm trước nên sản lượng nước ghi thu thấp, không đạt kế hoạch đề ra; và phát sinh một số chi phí lớn đột biến làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty... Vì vậy, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh không đạt so với kế hoạch đề ra.

Công ty đã đầu tư và mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt đã hoàn thành và đưa vào sử dụng đã tạo điều kiện cho Công ty tăng được năng lực cấp nước, mở rộng vùng phục vụ.

- + Công trình Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt Khu vực Phan Rang;
- + Công trình Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt Khu vực Tháp Chàm,
- + Công trình Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt Khu vực Ninh Hải;
- + Công trình Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt Khu vực Ninh Phước;
- + Công trình Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt Khu vực Thuận Nam;
- + Công trình Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt Khu vực Ninh Sơn;
- + Công trình Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt Đường 702, huyện Ninh Hải;
- + Công trình Nhà máy nước Tháp Chàm - Hạng mục: Thay bơm trạm bơm cấp 1 (năm 2016);
- + Công trình Cải tạo, nâng cấp Văn phòng Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;
- + Công trình Nhà máy sản xuất nước lọc tinh khiết;
- + Công trình Sửa chữa trạm giao dịch Ninh Hải;
- + Công trình Cải tạo, Sửa chữa Bể chứa nước sạch 1.200m³; phòng hóa nghiệm; phòng chứa rác thải nguy hại Nhà máy nước Tháp Chàm;

+ Dự án Cải tạo công nghệ lắng nước và xả bùn bể lắng Nhà máy nước Tháp Chàm (giai đoạn 3);

+ Công trình Mua máy xử lý bùn Nhà máy nước Tháp Chàm.

- Đối với các công trình mở rộng mạng lưới cấp nước: người dân sinh sống trong khu vực thực hiện dự án được sử dụng nguồn nước sinh hoạt an toàn hợp vệ sinh và các nguồn lợi khác.

- Đối với các dự án cải tạo, sửa chữa Nhà máy xử lý nước:

+ Đảm bảo nhiệm vụ sản xuất của nhà máy theo công suất thiết kế;

+ Giảm chi phí vận hành;

+ Tăng công suất nhà máy;

+ Đáp ứng nhu cầu nước sinh hoạt ngày càng tăng; ngoài ra, có cơ hội mở rộng hệ thống mà không cần phải xây dựng thêm nhà máy.

- Cải tạo, xây mới các hạng mục thuộc Nhà máy: Để tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân cần giao dịch với Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận một cách thuận tiện và đỡ tốn thời gian; đồng thời, giảm tải công việc cho bộ phận chuyên trách kinh doanh của Công ty.

Các hệ thống cấp nước tại các đô thị hoạt động ổn định. Nhu cầu dùng nước của khách hàng ngày càng tăng. Ý thức chấp hành Hợp đồng dịch vụ cấp nước của khách hàng tương đối tốt tạo thuận lợi cho công tác quản lý của Công ty.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH TÀI CHÍNH:

Năm 2017 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chưa đạt một số chỉ tiêu. Các số liệu về kết quả tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

Năm 2017:

	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
Vốn điều lệ		94.908	94.908	100,00
Sản lượng nước tiêu thụ		16.443.000	15.807.857	96,13
Tổng doanh thu		139.034	136.362	98,07
Lợi nhuận (trước thuế)		28.500	23.355	81,95
Thực nộp ngân sách NN		9.047	10.442	115,41

Năm 2017 sản xuất kinh doanh của Công ty đã có lợi nhuận và dự kiến sẽ chia cổ tức cho các cổ đông như sau:

- Mức chi trả cổ tức phần lợi nhuận sau thuế sau khi đã trích lập các quỹ của năm 2017 là 11,5%/ cổ phần, tính trên tổng mệnh giá 9.490.841 cổ phần.

- Dự kiến ngày chốt danh sách chia cổ tức năm 2017 là ngày 28/5/2018.
Ngày nhận cổ tức: bắt đầu từ ngày 28/6/2018.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị:

Trong năm, Công ty đã tổ chức Đại hội cổ đông thường niên vào ngày 15/5/2017 và Đại hội cổ đông bất thường vào ngày 25/8/2017, tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hiện hoàn thành kế hoạch năm mà Hội đồng quản trị đã phê duyệt, phát triển sản xuất kinh doanh đạt yêu cầu, mở thêm nhiều vùng phục vụ mới, nhiều hộ khách hàng được dùng nước sạch.

Tóm lại, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà Điều lệ Công ty quy định, hiệu quả công việc đạt yêu cầu.

Năm 2017 Hội đồng quản trị đã họp 30 phiên, ban hành nhiều nghị quyết liên quan đến hoạt động Công ty:

1. Thống nhất tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2017 vào ngày 15/5/2017 tại khu hội nghị Long Thuận, phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang – Tháp Chàm.

2. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán tại Tờ trình số 133/TTr-CNNT ngày 25/4/2017.

3. Thống nhất nội dung Tờ trình số 134/TTr-CNNT ngày 25/4/2017 về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

4. Thống nhất nội dung Tờ trình số 135/TTr-CNNT ngày 25/4/2017 về việc Quyết toán chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2016 và kế hoạch chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017.

5. Thống nhất nội dung Tờ trình số 136/TTr-CNNT ngày 25/4/2017 về việc Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016. Cụ thể:

- Mức chi trả cổ tức phần lợi nhuận sau thuế sau khi đã trích lập các quỹ của năm 2016 là 15%/ cổ phần, tính trên tổng mệnh giá 8.691.355 cổ phần.

- Dự kiến ngày chốt danh sách chia cổ tức năm 2016 là ngày 5/6/2017.

- Ngày nhận cổ tức: bắt đầu từ ngày 6/7/2017.

6. Thống nhất nội dung Tờ trình số 137/TTr-CNNT ngày 25/4/2017 về việc Kế hoạch sản xuất kinh doanh – đầu tư xây dựng cơ bản – tài chính năm 2017.

* Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017 Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, cụ thể như sau:

1. Thời gian họp: 14h, ngày 21/8/2017 (thứ Hai).

2. Địa điểm họp: Khu hội nghị Long Thuận, phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. Cổ đông tham dự theo danh sách đã chốt ngày 19/7/2017.

4. Nội dung: Thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty.

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ cổ phiếu để hoán đổi nợ
- Giá cổ phiếu phát hành để hoán đổi: 12.281 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu: 811.008 cổ phiếu
- Đối tượng phát hành cổ phiếu để hoán đổi: Công ty TNHH TM & Xây dựng Sơn Long Thuận
- Thời gian dự kiến thực hiện: Trong quý 3&4/2017

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị diễn ra đúng thời gian theo quy định, thể hiện quản lý mọi mặt hoạt động của Công ty, phản ánh đầy đủ các yêu cầu đối với SXKD của Công ty.

2. Hoạt động giám sát đối với Giám đốc Công ty và cán bộ quản lý:

Giám Đốc công ty là thành viên Hội đồng quản trị nên mọi cuộc họp của Hội đồng quản trị, các Nghị quyết ban hành đều có Giám đốc tham gia, việc triển khai thực hiện Nghị quyết được thuận lợi. Giám Đốc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty:

Năm 2017, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn nên một số chỉ tiêu: sản lượng nước, doanh thu, lợi nhuận, chưa đạt kế hoạch đề ra.

Về hoạt động giám sát: Hàng quý Hội đồng quản trị họp thường kỳ nghe Ban Giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị thảo luận và góp ý kiến chỉ đạo.

Chủ tịch Hội đồng quản trị theo dõi và giám sát tình hình hoạt động của Công ty. Tham gia họp với Ban Giám đốc, phòng ban và các đối tác có liên quan khi có các vấn đề quan trọng như xây dựng giá nước, kế hoạch đầu tư mở rộng mạng ống phân phối, cải tạo tăng năng lực sản xuất nước của các nhà máy nước các khu vực, bàn thảo các chủ trương đầu tư thực hiện dự án...

Các văn bản liên quan gửi từ Công ty đi và từ đơn vị khác đến, Công ty đều gửi Hội đồng quản trị, từ đó nắm bắt kịp thời tình hình của Công ty.

Qua quá trình giám sát, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc triển khai đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị.

Cơ cấu tổ chức của Công ty hiện nay: Ban giám đốc gồm 01 Giám đốc có 5 phòng, 3 nhà máy, 1 Đội xây lắp, tất cả các trưởng đơn vị trực thuộc đều do

Số: 14 /BC-BKS

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 4 năm 2018



BÁO CÁO

**Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017,
phương hướng nhiệm vụ năm 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận thông qua ngày 25/8/2017;

Căn cứ báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO và kết quả kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn của Ban kiểm soát theo chức năng và nhiệm vụ đã quy định trong Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông tình hình hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận năm 2017 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

1. Hoạt động của ban kiểm soát năm 2017

1. Cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát làm công tác kiêm nhiệm gồm:

- | | |
|------------------------|----------------------|
| - Ông Trần Hồng Phương | Trưởng Ban kiểm soát |
| - Ông Lê Văn Hải | Thành viên |
| - Ông Phạm Hữu Sơn | Thành viên |

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2017, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận thông qua các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính.

Một số hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2017, cụ thể:

- Tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin (E-Mail, điện thoại...) để hoạt động được kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao: giám sát việc tuân thủ Pháp luật, điều lệ Công ty.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động... của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư xây dựng cơ bản; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự họp tất cả các cuộc họp HĐQT, kiểm tra các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận; đánh giá xếp loại doanh nghiệp và người quản lý...

- Thẩm định tiền lương kế hoạch, tiền lương thực hiện của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận theo đúng quy định; kết quả thẩm định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2017, cụ thể:

+ Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động:	17.395.582.011 đồng
+ Quỹ tiền lương thực hiện của người QL chuyên trách:	1.194.635.424 đồng
+ Quỹ thù lao thực hiện của HĐQT, BKS không chuyên trách:	339.730.800 đồng

Tổng cộng: 18.929.948.235 đồng

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị về định hướng, quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

1. Thực hiện kế hoạch kinh doanh

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh năm 2017 thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 15/5/2017.

Trong năm 2017, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn như: lượng mưa nhiều nên sản lượng nước giảm; nguồn nước mặt đầu vào không ổn định về chất lượng, có độ đục cao dẫn đến phải xử lý hóa chất vượt định mức; các chi phí khác tăng (nước thô, điện, hóa chất); giá nước thực hiện trong năm đến tháng 8/2017 mới được phê duyệt; phát sinh tiền thuế đất phải nộp từ năm 2012 và trợ cấp thôi việc cho người lao động... Vì vậy, nhiều chỉ tiêu sản xuất kinh doanh không đạt so với kế hoạch.

Các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao năm 2017 thực hiện cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	So sánh KH 2017 %	So sánh TH 2016 %
1	Vốn điều lệ	đồng	86.913.554.916	94.908.414.916	94.908.414.916	100,00	109,20
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	15.660.308	16.443.000	15.807.857	96,14	100,94
3	Phát triển khách hàng	hộ	5.036	4.500	4.424	98,31	87,85
4	Tỷ lệ thất thoát	%	21	21	20	-1	-1
5	Doanh thu hoạt động cấp nước	đồng	120.686.455.844	130.374.000.000	125.286.649.757	96,10	103,81
6	Doanh thu lắp đặt hệ thống nước sinh hoạt	đồng	4.336.123.083	4.000.000.000	4.341.672.155	108,54	100,13
7	Doanh thu hoạt động tài chính	đồng	7.465.861.822	4.611.000.000	6.913.378.908	149,93	92,60
8	Thu nhập khác	đồng	968.031.729	50.000.000	124.929.283	249,86	12,90
9	Lợi nhuận trước thuế	đồng	27.977.436.305	28.500.000.000	23.334.365.010	81,87	83,40
10	Lợi nhuận sau thuế	đồng	22.311.881.392	22.800.000.000	20.881.652.276	91,60	93,60
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	25,67	24,02	22,00	91,60	85,70

- Công ty chú trọng công tác quản lý vận hành, cải tạo, sửa chữa thay thế các tuyến ống mục, phân vùng tách mạng nhằm đảm bảo áp lực nước trong toàn hệ thống mạng, ứng dụng công nghệ mới chống thất thoát như: Hệ thống quản lý SCADA kiểm soát mạng lưới đường ống nước; triển khai phần mềm ứng dụng GIS trong quản lý mạng lưới cấp nước toàn Công ty. Tích cực trong công tác rà soát kiểm tra những điểm

rò rỉ khắc phục kịp thời nhằm góp phần giảm tỷ lệ thất thoát nước theo đúng kế hoạch đề ra.

- Doanh thu thuần của Công ty trong năm 2017 tăng 3.8% so với năm 2016. Đây là kết quả đầu tư xây dựng cải tạo nâng công suất các nhà máy nước, phát triển mạng lưới cấp nước. Trong cơ cấu doanh thu của Công ty, doanh thu hoạt động cung cấp nước luôn chiếm tỷ lớn do đây là hoạt động kinh doanh chủ đạo của Công ty.

- Công ty theo dõi chi tiết các khoản công nợ phải thu theo từng đối tượng khách hàng, có phân loại tuổi nợ và trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo đúng quy định đảm bảo không ảnh hưởng đột biến đến kết quả sản xuất kinh doanh.

- Các chế độ phúc lợi, quyền lợi của người lao động trong Công ty được thực hiện đúng theo quy định, thu nhập của người lao động ổn định bình quân 5.8 triệu đồng/người/tháng.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tổng số nộp ngân sách của Công ty trong năm 2017 là 12,28 tỷ đồng.

2. Công tác đầu tư phát triển, xây lắp

Năm 2017, Công ty tiếp tục triển khai công tác đầu tư mở mạng hệ thống cấp nước mới, cải tạo hoàn thiện nâng cấp các Nhà máy nước hoạt động có hiệu quả như:

- Mở mạng các tuyến ống mới: Thi công lắp đặt 07 công trình hệ thống cấp nước khu vực Phan Rang, Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Nam, Ninh Sơn và tuyến đường 702.

- Các công trình, cải tạo xây dựng:

+ Cải tạo, sửa chữa tạo giao dịch Ninh Hải.

+ Cải tạo, sửa chữa bể chức nước sạch 1.200m³: phòng hóa nghiệm; phòng chứa rác thải nguy hại thuộc Nhà máy nước Tháp Chàm.

- Các dự án đang triển khai, dự kiến hoàn thành trong năm 2018:

+ Dự án cải tạo, nâng cấp Văn phòng Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

+ Dự án Nhà máy sản xuất nước lọc tinh khiết.

- Các hạng mục khác:

+ Đầu tư 12 điểm SCADA giám sát lưu lượng, áp lực nước trên địa bàn Thành phố Phan Rang Tháp Chàm.

+ Mua máy xử lý bùn, cải tạo công nghệ lắng nước và xả bùn bể lắng.

III. Giám sát tình hình tài chính năm 2017

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính và thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO là đơn vị được Bộ Tài chính chấp thuận.

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tại thời điểm 31/12/2017.

- Công ty đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về chế độ kế toán Việt Nam.

- Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ theo đúng quy định, sắp xếp gọn gàng, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

III. Công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động của HĐQT. Các phiên họp được tiến hành đúng theo quy định của Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã ban hành 30 nghị quyết:

+ Tạm ứng lương, thù lao cho viên chức quản lý năm 2017;

+ Đầu tư xây dựng các công trình mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt khu vực: Phan Rang, Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Nam, Ninh Sơn, đường 702;

+ Thống nhất tiền lương thực hiện của người lao động và người quản lý năm 2016;

+ Thống nhất các nội dung liên quan đến đại hội Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp nước năm 2017;

+ Thống nhất về việc ký biên bản thỏa thuận góp vốn với nhà đầu tư;

+ Thống nhất kế hoạch tuyển dụng năm 2017;

+ Thống nhất lực chọn phương thức mua số cổ phần còn lại thuộc phần vốn nhà nước và tăng vốn điều lệ;

+ Nhất trí phương án xây dựng cơ sở sản xuất nước tinh khiết và cải tạo, nâng cấp văn phòng Công ty;

+ Tạm ứng trích quỹ khen thưởng chi cho người lao động và người quản lý;

+ Thống nhất áp dụng giá nước ưu đãi cho đối tượng khách hàng sử dụng nước sản xuất kinh doanh khối lượng lớn;

+ Thống nhất thuê đơn vị kiểm toán công trình di dời tuyến ống cấp nước thuộc Dự án Quốc lộ 1 các đoạn qua tỉnh Ninh Thuận;

+ Thống nhất nội dung về phương thức và giá trị thanh lý xe du lịch Mazda 323, loại 04 chỗ.

- Chỉ đạo công tác quản lý và nhân sự: giải quyết tháo gỡ các vướng mắc khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện cho Ban Giám đốc điều hành sản xuất kịp thời, hoàn thành các chỉ tiêu tài chính theo kế hoạch đề ra.

2. Công tác điều hành của Ban Giám đốc

- Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động,

phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

- Công ty tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Năm 2017, Công ty đã thành lập 01 Tổ giao dịch Cà Ná thuộc Nhà máy nước Phước Dân; Bổ nhiệm và bổ sung cán bộ quản lý cho các đơn vị còn thiếu (01 Phó phòng Kế hoạch Kỹ thuật, 01 phó Giám đốc Nhà máy nước Phước Dân, 01 Đội phó Đội xây lắp) nhằm đáp ứng với kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty hiện tại và những năm tiếp theo.

+ Tổng số cán bộ công nhân đến 31/12/2017 là 226 người. Công ty thường xuyên rà soát các đầu mối quản lý, sắp xếp lại lao động, sử dụng lao động phù hợp. Kế hoạch tuyển dụng năm 2017 là 10 người, nhưng Công ty hạn chế tuyển dụng chỉ tuyển 05 người; tiết kiệm được 05 người so với kế hoạch góp phần tăng năng suất lao động.

- Công ty đã xây dựng, ban hành và rà soát các quy định, quy chế phù hợp nhằm chủ động trong công tác điều hành, công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả quản lý tài chính tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo và công bố thông tin định kỳ đối với Công ty đại chúng cho các Sở, ban ngành theo đúng quy định.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ quản lý và sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả: Hoàn thành hệ thống SCADA các điểm giám sát hệ thống cấp nước trên địa bàn thành phố Phan Rang Tháp Chàm; hoàn thiện hệ thống mạng GIS quản lý cấp nước cho 03 khu vực (Phan Rang-Tháp Chàm-Ninh Hải); hoàn thiện phần mềm chương trình (phần mềm quản lý hóa đơn tiền nước, quản lý khách hàng và ứng dụng thu tiền nước qua ngân hàng; phần mềm quản trị nhân sự, lao động tiền lương).

- Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015.

- Hoàn thành dự án cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm (từ 72.000 m³/ngày đêm lên 82.000 m³/ngày đêm), nâng công suất của toàn Công ty lên 90.000 m³/ngày đêm). Dự án đã đi vào hoạt động đảm bảo cung cấp nước hiện tại và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hóa đơn tiền nước điện tử, tiến tới thu tiền nước tại các điểm giao dịch, thu qua ngân hàng.

- Công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất việc đối chiếu doanh thu tiền nước giữa phòng Kinh doanh và phòng Kế toán Tài vụ kịp thời.

- Chế độ thông tin báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường đối với công ty đại chúng đúng theo quy định, đảm bảo minh bạch tình hình hoạt động của Công ty.

- Với nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã từng bước khắc phục các tồn tại, cơ bản hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Phong trào thi đua khen thưởng: phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được Công ty quan tâm. Có những đề xuất các giải pháp hữu ích nhằm tăng năng suất, giảm chi phí đầu vào, tiết kiệm nguyên nhiên liệu, giảm ô nhiễm môi trường, cải thiện điều kiện làm việc....

Trong năm 2017 kết quả như sau: Công ty có 03/05 sáng kiến được công nhận và khen thưởng, nhiều sáng kiến được đánh giá cao, đã mang lại lợi ích cho Công ty.

3. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các đơn vị trực thuộc Công ty.

Trong năm qua Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định cho Ban kiểm soát; các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc cung cấp đầy đủ, kịp thời. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời đại diện Ban kiểm soát tham dự.

4. Tình hình thoái vốn tại Công ty

Thực hiện Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận (UBND) về phê duyệt giá khởi điểm cổ phần và phương án thoái vốn tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

- Ngày 20/4/2017, UBND chuyển nhượng cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng Sơn Long Thuận với tổng số cổ phần là 2.172.800 cổ phần; giá chuyển nhượng là 13.900 đồng/cổ phần; Tổng số tiền thu về là 30.190.800.000 đồng.

- Ngày 15/5/2017, UBND chuyển nhượng cho Công ty TNHH thương mại và xây dựng Sơn Long Thuận với tổng số cổ phần là 1.050.200 cổ phần; giá chuyển nhượng là 13.700 đồng/cổ phần; Tổng số tiền thu về là 14.387.740.000 đồng.

- Công ty đã thực hiện phát hành riêng lẻ cổ phiếu để hoán đổi nợ cho nhà đầu tư là Công ty TNHH thương mại và xây dựng Sơn Long Thuận, với giá cổ phần hoán đổi là 12.458 đồng/cổ phần; Tổng giá trị tài sản hoán đổi là 9.960.000.000 đồng, tương ứng 799.486 cổ phần. Tăng vốn điều lệ từ 86.913.554.916 đồng lên 94.908.414.916 đồng.

Đến ngày 31/12/2017, tỷ lệ vốn cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nhà đầu tư	Số tiền	Tỷ lệ %
1	Vốn của nhà nước (UBND)	49.405.554.916	52.06%
2	Công ty TNHH TM và xây dựng Sơn Long Thuận	40.224.860.000	42.38%
3	Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải	1.000.000.000	1.05%
4	Các đối tượng khác	4.273.000.000	4.51%
	Tổng cộng	94.908.414.916	100%

5. Các công tác khác

- Ngày 06/7/2017, Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2016 là 15% (tương ứng 1.500 đồng/1 cổ phần) theo danh sách cổ đông chốt ngày 05/6/2017, cụ thể:

+ Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận nắm giữ 4.940.555 cổ phần, tương ứng với số tiền là 7.410.832.500 đồng.

+ Công ty TNHH TM và xây dựng Sơn Long Thuận nắm giữ 3.223.000 cổ phần, tương ứng với số tiền là 4.834.500.000 đồng.

+ Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải nắm giữ 100.000 cổ phần, tương ứng với số tiền 150.000.000 đồng.

+ Các cổ đông thể nhân khác nắm giữ 427.800 cổ phần, tương ứng với số tiền 641.700.000 đồng.

- Các quy trình hoạt động của Công ty đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật:

- Ký kết hợp đồng lao động theo đúng quy định, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, mua bảo hiểm kết hợp con người cho toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng kịp thời; giải quyết các chế độ phúc lợi khác cho người lao động theo đúng quy chế.

- Các tổ chức chính trị xã hội: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của nhà nước.

IV. Nhận xét và kiến nghị

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.

- Năm 2017, công tác tổ chức sắp xếp bộ máy nhân sự phù hợp, hạn chế tuyển dụng, nâng suất lao động tăng.

- Công ty quan tâm hơn nữa trong công tác chống thất thoát, nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước theo đúng lộ trình, mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty.

- Thường xuyên phối hợp giữa chính quyền và tổ chức đoàn thể; tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng; phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật.

- Đề nghị Công ty, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm; xác định quỹ tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương thực hiện năm, đúng thời gian quy định.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1. Cơ cấu lại Ban kiểm soát theo Điều 20 Nghị định số 71/2017/ND-CP ngày 6/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Trưởng ban kiểm soát hoạt động chuyên trách.

2. Tổ chức họp định kỳ và bất thường (khi cần thiết).

3. Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị.

4. Thẩm định các báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, kế hoạch và thực hiện tiền lương, thù lao năm 2018;

5. Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh của công ty: việc thực hiện theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.

6. Thực hiện kiểm tra, giám sát đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

7. Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan.

8. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban Giám đốc Công ty, theo dõi việc khắc phục theo khuyến nghị của đơn vị kiểm toán;

9. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017, phương hướng nhiệm vụ năm 2018 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng báo cáo Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (báo cáo);
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Các TV Ban kiểm soát C.ty;
- Lưu: VT, BKS, Thư ký C.ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Hồng Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC

NINH THUẬN

Số: 129/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 21 tháng 5 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 127/NQ-HĐQT ngày 18/5/2018;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH Kiểm toán VACO - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh kiểm toán,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH Kiểm toán VACO - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh kiểm toán. *(Đính kèm Báo cáo)*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
NINH THUẬN**

Số: 162 /TTr-CNNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 5 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH Kiểm toán VACO-Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh kiểm toán,

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận kính trình Hội đồng quản trị thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH Kiểm toán VACO-Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh kiểm toán.

Kính trình Hội đồng quản trị xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Hồng Châu

**BẢN THUYẾT MINH MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ
SẢN LƯỢNG, DOANH THU, CHI PHÍ NĂM 2017**
(Kèm theo tờ trình số 162/TTr-CNNT ngày 17/5/2018)

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị tại cuộc họp ngày 07/3/2018 về việc chuẩn bị các nội dung cho Đại hội cổ đông năm 2018, Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận thuyết minh một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

Kết quả kinh doanh:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017	Chênh lệch
1	Doanh thu BH và CCDV	125.023	129.628	4.605
2	Giá vốn hàng bán	80.032	85.811	5.779
3	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	44.991	43.817	
4	Doanh thu hoạt động tài chính	7.466	6.913	
5	Chi phí hoạt động tài chính	10.815	9.863	
	<i>Trong đó: CP lãi vay</i>	<i>10.815</i>	<i>9.863</i>	
6	Chi phí bán hàng	7.098	7.453	355
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.466	10.202	3.736
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28.078	23.212	
9	Thu nhập khác	968	125	
10	Chi phí khác	1.068	1	
11	Lợi nhuận khác	(100)	124	
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	27.978	23.336	
13	Chi phí thuế TNDN	5.666	2.455	
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	22.312	20.881	

1/ Chỉ tiêu doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:

STT	Chi tiết	ĐVT	2016	2017	Chênh lệch
1	M3 nước ghi thu	m3	15.660.308	15.849.586	189.278
1.1	M3 nước Công ty	m3	14.546.965	14.620.338	73.373
1.2	M3 nước cung cấp ĐMH	m3	1.113.343	1.181.379	68.036
1.3	M3 nước Sơn Hải	m3		47.869	47.869
2	Doanh thu nước	trđồng	120.687	125.286	4.599
2.1	DThu nước Công ty	trđồng	118.004	122.021	4.017
2.2	DThu nước ĐMH	đồng	2.683	2.960	277
2.3	DThu nước Sơn Hải	đồng		305	305
3	Doanh thu lắp đặt	đồng	4.336	4.342	6
4	Doanh thu bán hàng và CCDV (2+3)	đồng	125.023	129.628	4.605

- Năm 2017, Sản lượng nước ghi thu tăng 0,5 % so với năm 2016, đồng thời giá nước mới được ban hành vào ngày 10/7/2017 dẫn đến doanh thu nước của Công ty tăng 4.599 triệu đồng so với năm 2016.

* Bảng chi tiết doanh thu 2017 theo từng khu vực

ĐVT: triệu đồng

Khu vực	Doanh thu nước	Doanh thu lắp đặt	Tổng
Phan Rang	47.393	1.710	49.103
Tháp Chàm	19.797	735	20.532
Ninh Hải	28.432	877	29.309
Ninh Phước	21.521	840	22.361
Ninh Sơn	7.838	180	8.018
Sơn Hải	305		305
Tổng cộng	125.286	4.342	129.628

2/ Giá vốn hàng bán:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017	Chênh lệch
1	Giá vốn hàng bán Công ty	80.032	85.491	5.459
1.1	Chi phí nguyên vật liệu	33.597	35.778	2.181 (*)
1.2	Chi phí nhân công	15.605	15.303	(302)
1.3	BHXX - BHYT - BHTN	2.703	3.041	338
1.4	Ăn ca	1.504	1.786	282
1.5	KPCĐ	246	280	34
1.6	Chi phí khấu hao TSCĐ	20.593	23.423	2.830
1.7	Chi phí sản xuất chung	5.784	5.880	96

1.7.1	Chi phí vật liệu	2.339	1.865	(474)
1.7.2	Chi phí dụng cụ sản xuất	19	10	(9)
1.7.3	Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.301	3.931	630 (**)
1.7.4	Chi phí bằng tiền khác	125	11	(114)
1.7.5	Thuế, phí và lệ phí		63	63
2	Giá vốn hàng bán Sơn Hải		320	320
3	Tổng giá vốn	80.032	85.811	5.779

(*) Chi phí nguyên vật liệu năm 2017 tăng 2.181 triệu đồng so với năm 2016 chủ yếu là do các chi phí sau:

DVT: triệu đồng

STT	Khoản mục	Tăng 2017 so 2016
1	Điện	181
2	Cát lọc	105
3	Clor	148
4	PAC	402
5	Nước thô	1.210
6	Vật tư lắp đặt có phí, xì chảy thu tiền	135
	Tổng	2.181

(**) Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng chủ yếu là do phân bổ chi phí sửa chữa các nhà máy.

- Sửa chữa trạm bơm cấp 1 NMN Tân Sơn: 184 triệu đồng
- Sửa chữa trạm bơm cấp 2 NMN Tân Sơn: 181 triệu đồng
- Sửa chữa, cải tạo NMN Phước Dân: 142 triệu đồng
- Rải thảm bê tông nhựa sân đường nội bộ NMN Phước Dân: 127 triệu đồng

3/ Chi phí bán hàng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017	Chênh lệch
1	Chi phí nhân công lắp đặt miễn phí	2.423	2.383	(40)
2	Chi phí nguyên vật liệu (Vật tư lắp đặt miễn phí)	4.200	4.509	309
3	Chi phí dịch vụ mua ngoài	475	559	84 (*)
	Tổng	7.098	7.451	353

(*) Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng chủ yếu là do

Chi phí nhiên liệu hỗ trợ bộ phận phòng kinh doanh tăng 43 triệu đồng;

Chi phí in các biểu mẫu phục vụ công tác ghi thu và dịch vụ khách hàng tăng 55 triệu đồng

4/ Chi phí quản lý doanh nghiệp

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017	Chênh lệch
1	Chi phí nhân công	1.441	1.195	(246)
2	Chi phí nguyên vật liệu	335	368	33
3	Chi phí khấu hao TSCĐ	498	999	501
4	Thuế, phí và lệ phí	658	1.657	999 (*)
5	Chi phí dự phòng thu tiền nước	4	57	53
6	Chi phí dịch vụ mua ngoài	967	1.976	1.009 (**)
7	Chi phí bằng tiền khác	2.563	3.946	1.383 (***)
	Tổng cộng	6.466	10.198	3.732

(*)Tiền thuế phí và lệ phí tăng chủ yếu là do:

Tiền thuê đất từ năm 2012 trở về trước: tháng 5/2017, Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận mới có thông báo về đơn giá thuê đất, thuê mặt nước từ thời điểm ban hành quyết định cổ phần hóa doanh nghiệp. Từ đó, Cục Thuế tỉnh truy thu tiền thuê đất từ năm 2012 trở về trước làm chi phí thuê đất năm 2017 tăng 786 triệu đồng

Phí môi trường rừng tăng 198 triệu đồng.

Phí Bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp tăng 58 triệu đồng.

(**) Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng chủ yếu là do

Chi sửa chữa, cải tạo thiết bị quản lý mạng lưới: 97 triệu đồng

Chi phí bảo hiểm xe ô tô, khám xe, bảo dưỡng xe tăng: 45 triệu đồng

Chi phân bổ mua vật dụng hành chính, công cụ dụng cụ tăng: 212 triệu đồng

Chi phí phân bổ sửa chữa, cải tạo văn phòng làm việc công ty và nhà máy, lắp đặt camera, sửa chữa xe tăng 659 triệu đồng

(***) Chi phí bằng tiền khác tăng chủ yếu là do:

Chi phí công tác phí tăng 68 triệu đồng

Chi phí đi nghỉ mát, học hỏi kinh nghiệm tăng 144 triệu đồng

Chi phí xây dựng thang bảng lương 415 triệu đồng

Chi phí trợ cấp thôi việc tăng 328 triệu đồng

Chi phí khám sức khoẻ định kỳ tăng 97 triệu đồng.

Chi phí phân bổ sửa chữa văn phòng Công ty tăng 181 triệu đồng

Chi phí thi nâng bậc thợ tăng 146 triệu đồng

Trên đây là giải trình một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Trân trọng kính báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- Lưu VT.



Phạm Hồng Châu



TỜ TRÌNH

Về việc: lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Quyết định 2361/QĐ-BTC ngày 14/11/2017 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận cho tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2018;
- Căn cứ Thông tư 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 127/NQ-HĐQT ngày 18/5/2018,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 như sau:

1/ Đề xuất về tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Công ty kiểm toán độc lập có uy tín, được Bộ Tài chính chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2018;
- Là Công ty có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao, kinh nghiệm lâu năm;
- Có kinh nghiệm đã từng kiểm toán cho các đơn vị cấp nước;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp.

2/ Đề xuất về lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018:

Với các tiêu chí lựa chọn nêu trên, Hội đồng quản trị đề xuất 02 đơn vị kiểm toán có uy tín sau để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty như sau:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Ngoài ra, để thực hiện nguyên tắc mức phí kiểm toán phù hợp, cạnh tranh, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần cấp nước Ninh Thuận kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập nêu trên theo phương thức chào giá cạnh tranh và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công

ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng

TỜ TRÌNH

Về việc: Quyết toán chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2017 và kế hoạch chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Nghị quyết số 109/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 02 năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc thống nhất nội dung Tờ trình số 47/TTr-CNNT ngày 12/02/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xác định quỹ tiền lương, quỹ thù lao thực hiện của người quản lý, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017;

- Căn cứ Biên bản họp ngày 14/3/2018 của Hội đồng thẩm định quỹ tiền lương, đơn giá tiền lương tỉnh Ninh Thuận về việc xét duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 127/NQ-HĐQT ngày 18/5/2018;

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc quyết toán mức chi thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch chi thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 cụ thể như sau:

1/ Quyết toán chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017:

Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách:

01 người, mức chi là: 68.732.400 đồng

+ Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách:

02 người, mức chi là: 117.825.600 đồng

Ban kiểm soát:

+ Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách:

01 người, mức chi là: 58.912.800 đồng

+ Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách:

02 người, mức chi là: 94.260.000 đồng

Tổng cộng: 339.730.800 đồng

Bằng chữ: Ba trăm ba mươi chín triệu, bảy trăm ba mươi nghìn, tám trăm đồng.

2/ Kế hoạch chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 căn cứ vào quỹ lương kế hoạch năm 2018 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng

TỜ TRÌNHVề việc: Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 127/NQ-HĐQT ngày 18/5/2018;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận như sau:

1. Phân phối lợi nhuận:

STT	Chi tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	359.742.631	a
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2017	23.336.619.296	b
3	Thuế TNDN	2.454.967.020	c
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	20.881.652.276	d = b-c
	<i>Trong đó:</i>		
	+ Lợi nhuận của Công ty	20.902.053.807	e
	+ Lợi nhuận HTCN Sơn Hải	(20.401.531)	
5	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	21.261.796.438	f = (a+e)
6	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2017:	7.843.883.577	g = h+i+j+k
	+ Quỹ đầu tư phát triển (20% LNST)	4.180.410.761	h = (e * 20%)
	+ Quỹ khen thưởng (2 tháng lương thực hiện x tỷ lệ lợi nhuận thực hiện / lợi nhuận kế hoạch)	2.375.946.576	i
	+ Quỹ phúc lợi (1 tháng lương thực hiện x tỷ lệ lợi nhuận thực hiện / lợi nhuận kế hoạch)	1.187.973.288	j

	+ Quỹ thưởng của viên chức quản lý (1 tháng lương thực hiện của NQL chuyên trách)	99.552.952	k
7	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	13.417.912.861	$l = f - g$
8	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 12% (tính trên tổng mệnh giá 9.490.841 cổ phần)	11.389.009.200	m
	<i>Cổ tức trên mỗi cổ phần (đồng/cp)</i>	1.200	
9	Lợi nhuận chuyển sang năm 2018	2.008.502.130	$n = a+d-g-m$
	<i>Trong đó:</i>		
	+ Lợi nhuận của Công ty	2.028.903.661	$o = l - m$
	+ Lợi nhuận HTCN Sơn Hải	(20.401.531)	

(i), (j) và (k): Công ty trích căn cứ theo Điều 18 mục 5 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

(o) Phần lợi nhuận để lại chuyển sang năm sau tương đương với phần thuế Thu nhập doanh nghiệp 10% là do: theo ý kiến của kiểm toán độc lập, Công ty TNHH kiểm toán Vaco, Công ty đáp ứng các điều kiện được hưởng chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa trong lĩnh vực cung cấp nước sạch, vì vậy công ty áp dụng mức thuế suất ưu đãi 10% cho hoạt động trong lĩnh vực xã hội hóa. Tuy nhiên năm 2017 là năm đầu tiên áp dụng, để thận trọng công ty để lại lợi nhuận tương đương với phần thuế suất 10%, sau khi có kết quả kiểm tra của cơ quan thuế, trường hợp Công ty không được áp dụng thì sẽ trích nộp nhà nước phần thuế 10%, trường hợp công ty được áp dụng sẽ chuyển lợi nhuận sang năm và phân phối theo Nghị quyết Đại hội cổ đông.

2. Thời điểm chi trả cổ tức:

- Ngày chốt danh sách để chia cổ tức là ngày 18/6/2018.
- Ngày chi trả cổ tức: bắt đầu từ ngày 09/7/2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
NINH THUẬN
Số: 166/TTr-CNNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Ninh Thuận, ngày 17 tháng 5 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc: Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính - đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển của ngành, của địa phương liên quan đến lĩnh vực cấp nước;

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính - đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018.

(Bảng kế hoạch chi tiết kèm theo)

(Tờ trình này thay thế tờ trình số 90 ngày 19/03/2018)

Kính trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Hồng Châu

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH - TÀI CHÍNH - ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2018

(Kèm theo Tờ trình số 166/TTr-CNNT ngày 17/5/2018)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch Quý năm 2018					Ghi chú
				Quý I/2018	Quý II/2018	Quý III/2018	Quý IV/2018	Cộng 2018	
I	SẢN XUẤT - KINH DOANH								
1	Nước ghi thu		15.849.586	3.563.523	4.275.089	4.407.432	4.156.048	16.402.092	
1.1	Công ty	m³	15.807.857	3.533.523	4.245.089	4.377.432	4.126.048	16.282.092	
	+ M ³ nước ghi thu	m ³	14.626.478	3.253.971	3.922.740	4.053.572	3.834.989	15.065.272	Tăng 3%
	+ M ³ nước cung cấp cho XNCN ĐMH	m ³	1.181.379	279.552	322.349	323.860	291.059	1.216.820	Tăng 3%
1.2	Sơn Hải	m³	41.729	30.000	30.000	30.000	30.000	120.000	10.000 m3/tháng
2	Doanh thu	triệu đồng	136.667	31.066	37.133	38.399	36.191	142.790	
2.1	Doanh thu Công ty	triệu đồng	136.362	30.847	36.914	38.180	35.972	141.914	
	+ Doanh thu nước ghi thu	triệu đồng	122.021	28.046	33.810	34.938	33.054	129.848	
	+ Doanh thu nước cung cấp XNCN ĐMH	triệu đồng	2.961	757	873	878	789	3.297	
	+ Doanh thu lắp đặt hoàn thành	triệu đồng	4.342	542	804	976	914	3.235	
	+ Doanh thu tài chính	triệu đồng	6.913	1.492	1.417	1.374	1.201	5.483	
	+ Doanh thu khác	triệu đồng	125	10	10	15	15	50	
2.2	Doanh thu nước Sơn Hải	triệu đồng	305	219	219	219	219	876	
3	Chi phí	triệu đồng	113.330	27.393	30.052	30.367	29.621	117.433	
3.1	Chi phí Công ty	triệu đồng	113.005	27.114	29.772	30.083	29.335	116.304	
3.1.1	Giá vốn hàng bán	triệu đồng	85.491	20.544	23.030	23.469	23.026	90.069	
	+ Chi phí vật tư trực tiếp	triệu đồng	35.778	7.881	9.468	9.764	9.203	36.316	
	+ Chi phí nhân công	triệu đồng	15.302	3.890	3.890	3.890	3.890	15.561	
	+ BHXH + BHYT + BHTN	triệu đồng	3.041	909	909	909	909	3.637	
	+ Ăn ca	triệu đồng	1.787	513	513	513	513	2.050	
	+ Kinh phí CĐ	triệu đồng	280	85	85	85	85	339	
	+ Khấu hao TSCĐ	triệu đồng	23.423	6.014	6.661	6.758	6.965	26.398	
	+ Chi phí sản xuất chung	triệu đồng	5.880	1.252	1.504	1.551	1.462	5.768	
3.1.2	Chi phí tài chính	triệu đồng	9.863	2.283	2.267	2.217	2.175	8.942	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch Quý năm 2018					Ghi chú
				Quý I/2018	Quý II/2018	Quý III/2018	Quý IV/2018	Cộng 2018	
3.1.3	Chi phí bán hàng	triệu đồng	7.452	2.088	2.018	1.895	1.719	7.720	
	+ Chi phí nhân công	triệu đồng	2.383	682	647	628	549	2.506	
	+ Chi phí nguyên vật liệu	triệu đồng	4.509	1.249	1.181	1.072	986	4.487	
	+ Chi phí khác	triệu đồng	560	158	190	195	184	727	
3.1.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	triệu đồng	10.198	2.198	2.456	2.501	2.414	9.569	
	+ Chi phí nhân công	triệu đồng	1.194	463	463	463	463	1.853	
	+ BHXH + BHYT + BHTN	triệu đồng	75	46	46	46	46	183	
	+ Kinh phí CĐ	triệu đồng	7	4	4	4	4	17	
	+ Kinh phí Đảng bộ	triệu đồng	82	20	26	22	44	112	
	+ Chi phí khấu hao TS	triệu đồng	999	314	295	293	280	1.182	
	+ Chi phí khác	triệu đồng	7.841	1.350	1.622	1.673	1.577	6.222	
3.1.5	Chi phí khác	triệu đồng	1	1	1	1	1	4	
3.2	Chi phí Sơn Hải	triệu đồng	325	279	280	284	286	1.129	
3.2.1	Giá vốn hàng bán	triệu đồng	320	275	276	278	280	1.109	
	+ Chi phí vật tư trực tiếp	triệu đồng	158	115	115	116	116	462	
	+ Chi phí nhân công	triệu đồng	92	88	89	89	89	355	
	+ BHXH + BHYT + BHTN	triệu đồng	12	12	12	12	12	48	
	+ Ăn ca	triệu đồng	9	13	13	13	14	53	
	+ Kinh phí CĐ	triệu đồng	1	1	1	1	2	5	
	+ Chi phí sản xuất chung	triệu đồng	48	46	46	47	47	186	
3.2.2	Chi phí bán hàng	triệu đồng	2	1	1	2	2	6	
3.2.3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	triệu đồng	3	3	3	4	4	14	
4	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	23.337	3.673	7.081	8.032	6.570	25.357	
	+ Công ty	triệu đồng	23.357	3.733	7.142	8.097	6.637	25.610	
	+ Sơn Hải	triệu đồng	(20)	(60)	(61)	(65)	(67)	(253)	
II	TÀI CHÍNH								
1	Vốn điều lệ	triệu đồng	94.908	94.908	94.908	94.908	94.908	94.908	
2	Các khoản phải nộp NSNN	triệu đồng	10.316	2.084	2.744	2.917	2.653	10.396	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch Quý năm 2018					Ghi chú
				Quý I/2018	Quý II/2018	Quý III/2018	Quý IV/2018	Cộng 2018	
	<i>Trong đó:</i>								
	+ Thuế TNDN	triệu đồng	2.455	380	730	831	681	2.622	
	+ Thuế GTGT	triệu đồng	231	100	100	100	100	400	
	+ Thuế tài nguyên	triệu đồng	26	6	7	7	7	27	
	+ Quyền khai thác nước NMN Tân Sơn	triệu đồng	37	27	27	28	28	110	
	+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	triệu đồng	9			9		9	
	+ Thuế môn bài	triệu đồng	7	7				7	
	+ Phí BVMTĐVNSTH	triệu đồng	5.900	1.361	1.640	1.695	1.603	6.299	
	+ Phí NTCN	triệu đồng	75	19	19	19	19	76	
	+ Phí DV MT rừng	triệu đồng	783	184	221	228	215	847	
	+ Phí trước bạ xe	triệu đồng	7						
	+ Thuê đất	triệu đồng	786						
3	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	20.882	3.293	6.351	7.201	5.889	22.735	
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	22,002	3,470	6,692	7,587	6,205	23,955	
5	Số tiền phải trả vốn và lãi vay	triệu đồng	25.092		12.187		11.985	24.172	
III	PHÂN CHIA LỢI NHUẬN SAU THUẾ								
1	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	triệu đồng	360					2.029	
2	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	triệu đồng	20.902					22.988	Trừ Sơn Hải
3	Quỹ đầu tư phát triển (20% LNST)	triệu đồng	4.180					4.598	
4	Quỹ khen thưởng	triệu đồng	2.376					2.953	
5	Quỹ phúc lợi	triệu đồng	1.188					1.476	
6	Quỹ thưởng viên chức quản lý	triệu đồng	100					232	
7	Chia cổ tức	triệu đồng	11.389					14.236	
8	Lợi nhuận chuyển sang năm sau	triệu đồng	2.029					1.522	
IV	Tỷ lệ thất thoát	%	21					20	
V	ĐẦU TƯ XDCB	triệu đồng	23.907	747	28.506	18.640	27.334	75.227	
1	Đầu tư XDCB 2016 chuyển qua	triệu đồng	6.753	-	5			5	
1.1	Đầu tư XDCB năm 2016	triệu đồng	6.125	-	5			5	
	<i>Trong đó:</i>								
	+ Phát triển, cải tạo HTCN năm 2016	triệu đồng	335		5			5	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch Quý năm 2018					Ghi chú
				Quý I/2018	Quý II/2018	Quý III/2018	Quý IV/2018	Cộng 2018	
	+ Mở rộng nhà làm việc NMN Tân Sơn	triệu đồng	58					-	
	+ Cải tạo công nghệ trạm bơm cấp 2 NMN Tân Sơn	triệu đồng	1.218					-	
	+ Cải tạo, nâng cấp NMN Tháp Chàm giai đoạn 2	triệu đồng	2.276					-	
	+ Lắp thêm trạm bơm cấp 1 NMN Tháp Chàm	triệu đồng	2.078					-	
	+ Xây phòng giao dịch Tháp Chàm	triệu đồng	160					-	
1.2	Đầu tư khác năm 2016		628					-	
	<i>Trong đó:</i>							-	
	+ Mua sắm máy móc thiết bị năm 2016 (máy đo độ đục)	triệu đồng	233					-	
	+ Phần mềm quản lý năm 2016	triệu đồng	28					-	
	+ Đánh giá hiện trạng và xây dựng kế hoạch phát triển HTCN TP. Phan Rang - Tháp Chàm đến năm 2025	triệu đồng	367					-	
2	Đầu tư XDCB 2017 chuyển qua	triệu đồng	17.154	150	10.979	-	-	11.129	
2.1	Đầu tư XDCB năm 2017	triệu đồng	11.941	-	6.409	-	-	6.409	
	<i>Trong đó:</i>								
	+ Phát triển mở rộng HTCN năm 2017	triệu đồng	5.531		12			12	
	+ Cải tạo HTCN năm 2017	triệu đồng	1.390						
	+ Cải tạo, nâng cấp NMN Tháp Chàm giai đoạn 3	triệu đồng	3.698		1.240			1.240	
	+ Cải tạo, nâng cấp văn phòng Công ty	triệu đồng	1.322		5.157			5.157	
2	Đầu tư khác năm 2017	triệu đồng	5.213	150	4.570	-	-	4.720	
	<i>Trong đó:</i>								
	+ Mua máy xử lý bùn NMN Tháp Chàm	triệu đồng	632		1.868			1.868	
	+ Lắp đặt hệ thống SCADA giám sát, điều khiển cho NMN Tháp Chàm	triệu đồng	290		706			706	
	+ SCADA quản lý mạng lưới cấp nước	triệu đồng	7		517			517	
	+ Lập trình phần mềm quản trị hệ thống, giám sát ghi chỉ số và tích hợp Dmeter Server; Lập trình phần mềm ứng dụng trên điện thoại và tích hợp quét mã vạch, máy in di động - Dmeter Online	triệu đồng	92		214			214	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch Quý năm 2018					Ghi chú
				Quý I/2018	Quý II/2018	Quý III/2018	Quý IV/2018	Cộng 2018	
	+ Giải pháp phần mềm quản lý nhân sự, chăm công và tiền lương	triệu đồng	149		224			224	
	+ Cập nhật bổ sung dữ liệu GIS khu vực huyện Ninh Phước và huyện Thuận Nam thuộc mạng cấp nước Ninh Thuận	triệu đồng	163					-	
	+ Mua xe tải nhỏ phục vụ chống thất thoát	triệu đồng	380					-	
	+ Mua sắm máy móc thiết bị khác	triệu đồng	264					-	
	+ Cải tạo, sửa chữa các nhà máy	triệu đồng	2.958		535			535	
	+ Nhà máy sản xuất nước lọc tinh khiết	triệu đồng	278	150	506			656	
3	Đầu tư XDCB 2018	triệu đồng		597	17.522	18.640	27.334	64.093	
3.1	Giá trị XDCB năm 2018	triệu đồng		597	1.972	17.440	21.334	41.343	
	<i>Trong đó:</i>								
	+ Mở rộng mạng lưới KV PR-TC	triệu đồng			1.012			1.012	
	+ Cải tạo mạng lưới KV PR-TC	triệu đồng		272	500			772	
	+ Mở rộng mạng lưới KV Thuận Nam	triệu đồng				731		731	
	+ Mở rộng mạng lưới KV Ninh Phước	triệu đồng				998	613	1.611	
	+ Mở rộng mạng lưới KV Ninh Sơn	triệu đồng					721	721	
	+ Cải tạo mạng lưới KV Ninh Sơn	triệu đồng		325	50			375	
	+ Mở rộng mạng lưới KV Ninh Hải	triệu đồng				711		711	
	+ Cải tạo mạng lưới KV Ninh Hải	triệu đồng			410			410	
	+ Tuyến ống cấp nước khu CN Du Long	triệu đồng				15.000	20.000	35.000	
3.2	Đầu tư khác năm 2018	triệu đồng		-	15.550	1.200	6.000	22.750	
	<i>Trong đó:</i>								
	+ Lắp đặt SCADA khu vực PR-TC; Ninh Hải	triệu đồng			1.500			1.500	
	+ Cải tạo công trình thu nước NMN Tân Sơn	triệu đồng			1.000			1.000	
	+ Cải tạo Công trình thu NMN Tháp Chàm	triệu đồng			1.400			1.400	
	+ Xưởng gia công cơ khí NMN Tháp Chàm	triệu đồng			800			800	
	+ Lắp mới biến tần trạm bơm cấp 1 NMN Tháp Chàm	triệu đồng					350	350	
	+ Cải tạo nâng cấp bơm đi Phan Rang và đi Phước Dân trạm 2 NMN Tháp Chàm	triệu đồng					4.100	4.100	
	+ Lắp đặt hệ thống giám sát, điều khiển SCADA dây chuyền sản xuất NMN Tháp Chàm (Giai đoạn 2)	triệu đồng			1.000			1.000	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch Quý năm 2018					Ghi chú
				Quý I/2018	Quý II/2018	Quý III/2018	Quý IV/2018	Cộng 2018	
	+ Đánh giá ĐTM Nâng cấp khu xử lý Nhà Máy nước Tháp Chàm 52.000m3/ngđ lên 82.000m3/ngđ	triệu đồng					850	850	
	+ Xin cấp phép khai thác nước mặt NMN Tháp Chàm	triệu đồng					700	700	
	+ Sửa chữa các công trình xây dựng của 1 số đơn vị trong công ty (Sân Công ty, tường rào Đông Mỹ Hải)	triệu đồng			300			300	
	+ Nâng cấp phần mềm kế toán	triệu đồng				350		350	
	+ Nâng cấp phần mềm quản lý khách hàng	triệu đồng				350		350	
	+ Mua máy dò tìm xì chảy	triệu đồng			550			550	
	+ Mua sắm thiết bị khác	triệu đồng			500			500	
	+ Dự phòng thay thế thiết bị	triệu đồng				500		500	
	+ Chi phí di dời tuyến ống quốc lộ 1A	triệu đồng			8.500			8.500	
3.3	Nghiên cứu đầu tư các công trình								
	+ Cấp nước khu du lịch ven biển, khu vực mũi Dinh								
	+ Cấp nước dự án năng lượng tái tạo								
	+ Cấp nước các khu công nghiệp								
	+ Cấp nước các dự án sản xuất tôm giống								
	+ Cấp nước các dự án cảng tổng hợp Cà Ná								
	+ Phương án tiếp nhận tài sản, quản lý vận hành hệ thống cấp nước Cà Ná - Phước Nam								

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN



Phạm Hồng Châu

Số: 167/BC-CNNT

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 5 năm 2018

Về việc Báo cáo tình hình sản xuất
kinh doanh năm 2017 của Công ty
Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017, cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017, toàn thể Ban Lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Công ty đã không ngừng cố gắng để thực hiện các định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Năm 2017, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi và khó khăn như sau:

Thuận lợi:

- Các Nhà máy sản xuất nước đã được cải tạo, nâng cấp, qua đó tăng được công suất, năng lực cấp nước, đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng nước của xã hội;
- Hệ thống cấp nước tại các đô thị hoạt động ổn định;
- Công tác phát triển mạng lưới, phát triển khách hàng được quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận với dịch vụ cấp nước, góp phần tăng sản lượng nước và doanh thu.

Bên cạnh những thuận lợi còn có những khó khăn:

- Trong năm, thời tiết không thuận lợi, mưa nhiều làm giảm nhu cầu sử dụng nước của người dân, qua đó giảm sản lượng, doanh thu;
- Nguồn nước thô cung cấp cho các Nhà máy nước không ổn định về chất lượng, độ đục cao gây khó khăn trong sản xuất, làm tăng chi phí;
- Ngoài ra, nhiều chi phí phát sinh và tăng đột biến làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Công ty.

II. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ (%) so với thực hiện 2016	Tỷ lệ (%) so với kế hoạch 2017
1	2	3	4	5	6=5/3	7=5/4
1	Nước ghi thu (m ³)	15.660.308	16.443.000	15.849.586	101,21	96,39
	Nước ghi thu Công ty (m ³)	14.546.965	15.259.900	14.626.478	100,55	95,85

	Nước ghi thu cung cấp XNCN Đông Mỹ Hải (m ³)	1.113.343	1.183.100	1.181.379	106,11	99,85
	Nước ghi thu cung cấp HTCN Sơn Hải (m ³)			41.729		
2	Doanh thu	133.456	139.034	136.667	102,41	98,30
	Doanh thu nước ghi thu	118.003	127.396	122.021	103,40	95,78
	Doanh thu nước cung cấp XNCN Đông Mỹ Hải	2.683	2.978	2.961	110,36	99,43
	Doanh thu lắp đặt hoàn thành	4.336	4.000	4.342	100,14	108,55
	Doanh thu tài chính	7.466	4.611	6.913	92,59	149,92
	Doanh thu khác	968	50	125	12,91	250,00
	Doanh thu nước ghi thu cung cấp HTCN Sơn Hải			305		
3	Chi phí	105.479	110.534	113.330	107,44	102,53
	Chi phí vật tư trực tiếp	33.629	34.000	35.779	106,39	105,23
	Chi phí nhân công	19.469	21.000	18.879	96,08	89,90
	BHXH + BHYT + BHTN + Ăn ca	4.273	5.152	4.902	114,72	95,15
	Kinh phí hoạt động Đảng bộ + KPCĐ	307	428	369	120,20	86,21
	Khấu hao tài sản cố định	21.092	23.767	24.422	115,79	102,76
	Chi phí sản xuất chung	5.751	6.500	5.880	102,24	90,46
	Chi phí bán hàng	4.675	5.000	5.069	108,43	101,38
	Chi phí tài chính	10.815	9.864	9.863	91,20	99,99
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.400	4.793	7.841	178,20	163,59
	Chi phí khác	1.068	30	1	0,09	3,33
	Chi phí HTCN Sơn Hải			325		
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	27.977	28.500	23.337	83,41	81,88
	Công ty	27.977	28.500	23.357	83,47	81,95
	HTCN Sơn Hải			(20)		

Năm 2017, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, nhiều chỉ tiêu sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch đề ra như: sản lượng nước ghi thu, doanh thu, lợi nhuận... Cụ thể như sau:

1. Sản lượng nước ghi thu:

Tại thời điểm xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh – Đầu tư xây dựng cơ bản – Tài chính năm 2017, Công ty dựa trên sản lượng nước ghi thu thực hiện từ năm 2014 đến năm 2016 để ước tính tốc độ tăng sản lượng nước ghi thu năm 2017 là 5%, cụ thể:

Nội dung	Sản lượng nước ghi thu (m ³)				
	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017
Nước ghi thu Công ty	11.822.343	13.354.699	14.546.965	15.259.900	14.626.478
Nước ghi thu cung cấp XNCN Đông Mỹ Hải	780.925	927.091	1.113.343	1.183.100	1.181.379
Tổng cộng	12.603.268	14.281.790	15.660.308	16.443.000	15.807.857

Nội dung	Tốc độ tăng sản lượng nước ghi thu (%)				
	TH 2015/ TH 2014	TH 2016/ TH 2015	KH 2017/ TH 2016	TH 2017/ TH 2016	TH 2017/ KH 2017
Nước ghi thu Công ty	12,96	8,93	4,90	0,55	(4,15)
Nước ghi thu cung cấp XNCN Đông Mỹ Hải	18,72	20,09	6,27	6,11	(0,15)
Tổng cộng	13,32	9,65	5,00	0,94	(3,86)

Trong năm 2014 đến năm 2016 toàn tỉnh Ninh Thuận hạn hán kéo dài, ngược lại từ đầu năm 2017 cho đến nay toàn tỉnh Ninh Thuận có mưa nhiều nên nhu cầu sử dụng nước của khách hàng giảm. Vì vậy, sản lượng nước ghi thu thực hiện năm 2017 giảm 3,86% so với kế hoạch. Tuy nhiên, sản lượng nước ghi thu năm 2017 vẫn cao hơn năm 2016 là 0,94%.

2. Chỉ tiêu doanh thu:

Do sản lượng nước ghi thu thực hiện thấp hơn kế hoạch năm 2017 nên doanh thu giảm tương ứng so với kế hoạch. Tuy nhiên, doanh thu nước ghi thu năm 2017 vẫn tăng so với năm 2016 do sản lượng nước ghi thu năm 2017 tăng 0,94% và Công ty áp dụng giá nước mới được ban hành từ ngày 10/7/2018.

3. Chỉ tiêu chi phí:

Công ty dựa trên chi phí phát sinh thực tế năm 2016 và tốc độ tăng của sản lượng nước ghi thu kế hoạch năm 2017 so với thực hiện năm 2016 để ước tính chi phí năm 2017. Tuy nhiên, năm 2017 có một số chi phí phát sinh như sau:

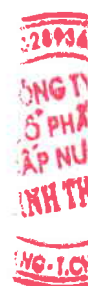
- Chi phí vật tư trực tiếp:

Từ đầu năm 2017 đến nay, thời tiết toàn tỉnh thường xuyên có mưa nên chất lượng nước đầu nguồn xấu, có nhiều phù sa, tạp chất. Công ty phải sử dụng thêm nhiều hóa chất xử lý nước như Clor, bột keo tụ PAC... để đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng nước cung cấp cho khách hàng. Vì vậy, chi phí nguyên vật liệu năm 2017 tăng cao hơn so với kế hoạch, chủ yếu ở các chi phí:

- + Clor lỏng: 148 triệu đồng.
- + Bột keo tụ PAC: 402 triệu đồng.

Ngoài ra, chi phí nước thô phải trả cho Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận tăng 1.210 triệu đồng và chi phí tiền điện tăng 181 triệu đồng do giá điện tăng.

- Chi phí nhân công:



Công ty căn cứ quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 và các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh kế hoạch năm 2017 để xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017 theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Tuy nhiên, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 không đạt kế hoạch đề ra đã làm chi phí nhân công thực hiện năm 2017 giảm 2.121 triệu đồng so với kế hoạch năm 2017.

- *Khấu hao tài sản cố định:*

Căn cứ chi phí khấu hao tài sản cố định thực hiện năm 2016, Công ty ước tính chi phí khấu hao kế hoạch năm 2017. Tuy nhiên, một số tài sản cố định phát sinh tăng trong năm 2017 Công ty chưa ước tính giá trị khấu hao tăng trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 đã làm chi phí khấu hao năm 2017 cao hơn so với kế hoạch 655 triệu đồng.

- *Chi phí sản xuất chung:*

Trong năm, Công ty đã triển khai đến toàn thể cán bộ công nhân viên và người lao động công tác tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, giảm tiêu hao vật tư một cách hợp lý, hạn chế các khoản chi phí không cần thiết... Do đó, chi phí sản xuất chung giảm 620 triệu đồng so với kế hoạch năm 2017, chủ yếu do giảm chi phí sửa chữa xì chảy, chống thất thoát các đường ống cấp nước.

- *Chi phí quản lý doanh nghiệp:*

Trong năm 2017, Công ty phát sinh một số chi phí lớn và một số chi phí tăng thêm so với thực hiện năm 2016 làm tăng chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty so với kế hoạch, cụ thể:

+ Tiền thuê đất từ năm 2012 trở về trước: tháng 5/2017, Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận mới có thông báo về đơn giá thuê đất, thuê mặt nước từ thời điểm ban hành quyết định cổ phần hóa doanh nghiệp. Từ đó, Cục Thuế tỉnh truy thu tiền thuê đất từ năm 2012 trở về trước làm chi phí thuê đất năm 2017 tăng 786 triệu đồng.

+ Phí môi trường rừng: tăng 198 triệu đồng do tăng mức phí từ 40 đồng/m³ nước ghi thu lên 52 đồng/m³ nước ghi thu.

+ Trợ cấp thôi việc: 364 triệu đồng.

+ Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp: 58 triệu đồng.

+ Phân bổ chi phí xây dựng thang lương, bảng lương: 346 triệu đồng.

+ Chi phí tổ chức nâng bậc thợ: 147 triệu đồng.

+ Chi phí khám sức khỏe định kỳ cho công nhân viên: 97 triệu đồng.

+ Chi phí sửa chữa, cải tạo thiết bị quản lý mạng lưới cấp nước: 97 triệu đồng.

+ Phân bổ chi phí mua vật dụng hành chính, công cụ dụng cụ: 136 triệu đồng.

+ Một số chi phí phân bổ năm 2017 như: chi phí sửa chữa, cải tạo văn phòng làm việc Công ty và các nhà máy, lắp đặt camera, sửa chữa xe... tăng 834 triệu đồng.

4. Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp:

Năm 2017, do chỉ tiêu doanh thu thực hiện thấp hơn kế hoạch và chỉ tiêu chi phí cao hơn so với kế hoạch nên lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp giảm, không đạt so với kế hoạch đề ra.

III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2018:

1. Năm 2018, Công ty xây dựng Kế hoạch Sản xuất kinh doanh – Đầu tư xây dựng cơ bản – Tài chính năm 2018 với một số chỉ tiêu như sau:

- Sản lượng nước ghi thu (không bao gồm sản lượng của Hệ thống cấp nước Sơn Hải) là 16.282.092 m³, tăng 3% so với thực hiện năm 2017. Trong đó:

+ Sản lượng nước ghi thu: 15.065.272 m³.

+ Sản lượng cung cấp Xi nghiệp Cấp nước Đông Mỹ Hải: 1.216.820 m³.

- Tổng doanh thu kế hoạch năm 2018 là 141.914 triệu đồng.

- Căn cứ chi phí thực tế năm 2017 và tốc độ tăng sản lượng nước ghi thu, Công ty ước tính tổng chi phí năm 2018 là 116.304 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp là 25.610 triệu đồng.

(Chi tiết Kế hoạch sản xuất kinh doanh – Đầu tư xây dựng cơ bản – Tài chính năm 2018 đính kèm Tờ trình số 166/TTr-CNNT ngày 17/5/2018).

2. Ngoài nhiệm vụ thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, trong năm 2018 Công ty còn tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục hoạt động ổn định, an toàn, phát huy hiệu quả công suất của các nhà máy nước, đảm bảo cấp đủ nước sạch cho sinh hoạt và các nhu cầu sử dụng khác của khách hàng trong tỉnh;

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ mới trong sản xuất;

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính trong thực hiện dịch vụ cấp nước;

- Đẩy mạnh công tác quản lý mạng lưới và chống thất thoát.

3. Để thực hiện tốt nhiệm vụ trên, các biện pháp cần phải thực hiện như sau:

- Tiếp tục công tác cải cách thủ tục hành chính trong dịch vụ cấp nước;

- Nghiên cứu áp dụng công nghệ thông tin, các giải pháp mới trong công tác quản lý ghi thu tiền nước;

- Nghiên cứu sử dụng năng lượng mặt trời phục vụ công tác sản xuất, tiết kiệm chi phí;

- Tăng cường triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, quản lý mạng lưới và chống thất thoát nhằm giảm tỷ lệ thất thoát;

- Duy trì hoạt động ổn định và phát huy hiệu quả công suất của các nhà máy nước; khai thác tốt năng lực của máy móc, thiết bị;

- Sử dụng nguồn lao động có hiệu quả và giảm tiêu hao vật tư một cách hợp lý;

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giảm các khoản chi tiêu không cần thiết;

- Tăng cường công tác tái kiểm định, thay đồng hồ cũ theo quy định.

Trên đây là báo cáo của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Trân trọng kính báo./.

- Nơi nhận:**
- Như trên;
 - Ban kiểm soát;
 - Lưu VT, TV.



GIÁM ĐỐC

Phạm Hồng Châu

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 5 năm 2018

BÁO CÁO
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2017
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG ĐẦU TƯ NĂM 2018**

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐQT ngày 26/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty CP Cấp nước Ninh Thuận về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện xây dựng các công trình Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt trong Quý II, III năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 số 57/NQĐHCD ngày 15/5/2017 của Hội đồng quản trị Công ty CP Cấp nước Ninh Thuận;

Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận kính trình Hội đồng quản trị Công ty “Báo cáo thực hiện đầu tư XDCB năm 2017 và phương hướng đầu tư năm 2018” như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2017

I. Các công trình XDCB đã đầu tư trong năm 2017:

Stt	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (đồng)	Giá trị thực hiện (đồng)	Địa điểm XD	Ghi Chú
1	Thay bơm Trạm bơm cấp I	2.231.909.496	2.078.227.403	NMN Tháp Chàm	Đã quyết toán
2	Cải tạo công nghệ lắng nước (lắp lamen) và xả bùn bể lắng – Giai đoạn 3	4.938.239.210	3.697.962.584	NMN Tháp Chàm	Đang quyết toán
3	Mua máy xử lý bùn thải	2.499.232.801	631.700.000	NMN Tháp Chàm	Đang quyết toán
4	Lắp đặt hệ thống SCADA giám sát hoạt động sản xuất nước; Châm hoá chất tự động	996.405.300	290.440.200	NMN Tháp Chàm	Đang quyết toán
5	Mở rộng hệ thống cấp nước	6.158.409.054	5.530.585.111	Tp. Phan Rang – Tháp Chàm; và các Huyện.	Đã quyết toán

Stt	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (đồng)	Giá trị thực hiện (đồng)	Địa điểm XD	Ghi Chú
6	Scada cho DMA đường Ngô Quyền	524.191.800	7.246.800	Đường Ngô Quyền	Đang quyết toán
7	Thiết bị hỗ trợ quản lý Ghi thu tiền nước: + Lập trình phần mềm quản trị hệ thống, giám sát ghi chỉ số và tích hợp Dmeter Server. + Lập trình phần mềm ứng dụng trên điện thoại và tích hợp quét mã vạch, máy in di động - Dmeter Online.	305.630.000	91.689.000	Nhà máy nước Phước Dân	Thanh toán
8	Phần mềm quản lý nhân sự, chấm công và tiền lương	372.060.000	148.824.000	Văn phòng Công ty	Đang quyết toán
9	Cập nhật Bản đồ Gis mạng lưới cấp nước các khu vực	163.020.000	163.020.000	Huyện Ninh Phước, Huyện Thuận Nam, Huyện Ninh Sơn	Đã quyết toán
10	Xe tải nhỏ	379.440.000	379.440.000	Công ty	Đã quyết toán
11	Mua sắm thiết bị, máy móc khác: + Máy chủ (Server) và Phần mềm Virus cho máy chủ. + Thay thế máy lạnh tại Trạm bơm Tăng áp Phan Rang.	269.125.000	263.371.000	Công ty	Đã quyết toán
12	Cải tạo, sửa chữa các công trình xây dựng	2.345.384.667	2.277.944.667	Tp. Phan Rang – Tháp Chàm; và các Huyện.	Đã quyết toán
	Xây mới trụ cở văn phòng công ty	38.382.165	38.382.165		Đang quyết toán

Stt	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (đồng)	Giá trị thực hiện (đồng)	Địa điểm XD	Ghi Chú
	Thay thế hư hỏng đột xuất, phục vụ SX: Van điện cánh bướm hai mặt bích DN300	496.320.000	0		Đang thực hiện hợp đồng
	Thay thế hư hỏng đột xuất, phục vụ SX: Đồng hồ điện từ D.300; Đồng hồ điện từ D.400; ...	679.800.000	679.800.000		Đã quyết toán
13	Nhà máy sản xuất nước lọc tinh khiết	933.943.941	278.239.999	Trạm bơm tăng áp Đông Mỹ Hải	Thanh toán
14	Cải tạo, nâng cấp Văn phòng Công ty Cổ phần	6.478.190.076	1.321.575.697	Tp. Phan Rang- Tháp Chàm	Thanh toán

II. Sự cần thiết, hiệu quả đầu tư

1. Công trình cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm

+ Thay bơm Trạm bơm cấp I

Trạm bơm cấp I sử dụng nguồn nước trên thượng lưu đập Lâm Cẩm, cấp nước thô cho khu xử lý của Nhà máy nước Tháp Chàm 52.000m³/ngày đêm, đưa vào hoạt động năm 2008, gồm 03 bơm (02 vận hành, 01 dự phòng). Đến nay, do nhu cầu sử dụng nước tăng, Nhà máy đã vận hành cả 03 bơm vẫn không đáp ứng nhu cầu. Mặt khác việc vận hành hết 03 bơm là không an toàn trong quy trình vận hành. Do vậy, việc thay bơm có công suất lớn hơn là cần thiết vừa đáp ứng nhu cầu, vừa an toàn trong vận hành và tiết kiệm chi phí điện năng.

+ Lắp La men Bể lắng 40.000 m³/ngày đêm và Xả bùn tự động

Nhà máy nước Tháp Chàm được cải tạo, nâng cấp bằng nguồn vốn vay của Ngân hàng Thế giới và vốn đối ứng trong nước (Dự án ADB3) từ công suất 12.000 m³/ngày đêm lên 52.000 m³/ngày đêm. Trong đó hệ thống hiện hữu là 12.000 m³/ngày đêm, xây dựng thêm khu xử lý nước công suất 40.000 m³/ngày đêm. Công trình được thiết kế công nghệ xử lý nước qua các khâu xử lý: Trộn → Phản ứng, tạo bông cặn → Lắng ngang → Lọc nhanh trọng lực. Việc đầu tư cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Tháp Chàm thời gian qua cơ bản đáp ứng nhu cầu nước sạch cho các nhu cầu xã hội của thành phố Phan Rang - Tháp Chàm vùng ngoại đô thị và các huyện trong tỉnh.

Hiện nay, công trình đã phát huy hết công suất, nhiều khi vượt công suất thiết kế, dẫn đến tình trạng công trình vận hành quá tải không đảm bảo các chỉ tiêu hoạt động như chất lượng nước xử lý không đảo bảo, chi phí hoá chất cao, lượng nước sử

dụng cho xúc rửa bể lọc lớn, không đáp ứng được công suất cấp nước khi nhu cầu dùng nước tăng cao...

Hệ thống xả bùn hiện hữu làm việc không hiệu quả, lượng bùn do không được xả thường xuyên nên gây hiện tượng phân hủy ngay trong bể làm suy giảm chất lượng nước. Việc thau rửa định kỳ bằng thủ công gặp nhiều khó khăn.

Với nhu cầu nước sử dụng nước ngày càng tăng, việc hoạt động không hiệu quả của bể lắng sẽ làm giảm công suất nhà máy sẽ ảnh hưởng đến việc đáp ứng nhu cầu sử dụng. Vì vậy, đề xuất cải tạo nâng cấp công nghệ bể lắng và hệ xả bùn là rất cần thiết để đảm bảo ổn định sản xuất, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước ngày càng tăng.

+ Mua máy xử lý bùn thải

Hệ thống xử lý bùn thải của Nhà máy hiện tại được thiết kế đơn giản, bao gồm 03 bể chứa bùn thải trong quá trình xử lý nước qua các khâu lắng, lọc và xúc rửa các công trình xử lý khác, sau đó được vận chuyển đi xử lý. Việc xử lý bùn theo quy trình này chủ yếu là thủ công nên tốn nhiều công sức, chi phí cao. Quá trình vận chuyển bùn lỏng và phơi khô trước khi thải bỏ tốn thời gian, ảnh hưởng môi trường xung quanh.

Để đồng bộ về dây chuyền công nghệ, giảm chi phí sản xuất, giảm thiểu ảnh hưởng môi trường xung quanh cần đầu tư máy xử lý bùn thải nhà máy nước Tháp Chàm với công suất bùn lỏng đầu vào khoảng 20m³/ngày đêm phù hợp với khối lượng bùn thải hiện tại và trong thời gian phát triển tới. Sản phẩm đầu ra của máy xử lý bùn là bùn ép khô, thuận tiện trong vận chuyển, không gây bụi, không ảnh hưởng đến môi trường có thể tái sử dụng cho sản xuất các chế phẩm phục vụ nông nghiệp, san lấp mặt bằng, hoàn thổ ...

+ Lắp đặt hệ thống SCADA giám sát hoạt động sản xuất nước; Chăm hoá chất tự động

Thực hiện định hướng phát triển của Công ty là tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ mới trong sản xuất và quản lý nhằm tăng hiệu quả trong hoạt động. Hiện tất cả các phòng ban, đơn vị đều có phần mềm quản lý. Với các Nhà máy sản xuất nước do chi phí đầu tư lớn, nên phải thực hiện từng bước. Nhà máy nước Tháp Chàm là nhà máy lớn, chủ lực của Công ty nên phải được quan tâm đầu tư nhằm tối ưu hoá quy trình sản xuất, giảm chi phí vận hành. Hệ thống vận hành hiện trạng còn lạc hậu, chưa có hệ thống giám sát, điều khiển gây khó khăn, không an toàn trong vận hành. Việc chăm hoá chất xử lý nước được thực hiện thủ công và theo kinh nghiệm của công nhân vận hành, nên chất lượng nước không ổn định, lượng hoá chất không hợp lý làm tăng chi phí xử lý nước. Vì vậy, lắp đặt hệ thống SCADA giám sát, điều khiển cho Nhà máy Tháp Chàm giai đoạn I là hết sức cần thiết, mang lại hiệu quả thiết thực.

• Đánh giá chung:

Việc đầu tư các công trình XDCB cho sản xuất của Nhà máy Tháp Chàm trong năm 2017 là hết sức cần thiết vừa đáp ứng nhu cầu sử dụng nước ngày càng

cao của xã hội, vừa mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, đồng thời cũng nhằm thực hiện mục tiêu cấp nước an toàn theo quy định của Nhà nước.

2. Mở rộng Hệ thống cấp nước các khu vực thuộc Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và các Huyện

Căn cứ nhu cầu sử dụng nước sạch của nhân các khu vực, quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội của Tỉnh và định hướng phát triển cấp nước đến năm 2025 của Chính phủ, trong những năm qua bằng nguồn vốn tự có của đơn vị, hàng năm Công ty đã phối hợp với các địa phương khảo sát, thống nhất các khu vực, các tuyến đường nhân dân có nhu cầu sử dụng nước để xây dựng kế hoạch đầu tư mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước. Trong năm, đã đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước cho Thành phố Phan Rang- Tháp Chàm và các huyện trong phạm vi quản lý của Công ty. Việc đầu tư mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước trong thời gian qua đã tạo điều kiện cho nhiều hộ dân được tiếp cận với nước sạch, tăng tỷ lệ bao phủ dịch vụ cấp nước. Đến nay, tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch tại thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là trên 95%, các huyện gần 90%.

3. Thiết bị phục vụ công tác quản lý mạng lưới, chống thất thoát

Các thiết bị phục vụ công tác quản lý mạng lưới và chống thất thoát bao gồm: Xe tải nhỏ; Lắp đặt thiết bị SCADA trên mạng lưới; Phần mềm GIS

Công tác Quản lý mạng lưới, chống thất thoát là công việc quan trọng trong quản lý, vận hành Hệ thống cấp nước nhằm đảm bảo vận chuyển, cung cấp nước sạch từ nơi sản xuất tới khách hàng sử dụng nước một cách liên tục, đầy đủ, an toàn, đảm bảo chất lượng. Những năm qua, công tác quản lý mạng lưới, chống thất thoát, thất thu luôn được chú trọng. Hiện Công ty đang triển khai kế hoạch thực hiện cấp nước an toàn, thực hiện phân vùng tách mạng, lắp đặt các thiết bị SCADA quản lý mạng lưới. Công tác này đã được triển khai vài năm trước đây và năm 2017 tiếp tục được thực hiện.

Sự cần thiết đầu tư các thiết bị phục vụ công tác quản lý mạng lưới:

- Đối với xe tải nhỏ: Phục vụ nhu cầu vận chuyển vật liệu thi công đến khu vực sửa chữa xì chảy kịp thời. Tiện lợi đối với các tuyến đường chật hẹp, khu dân cư đông đúc.

- Lắp đặt thiết bị Scada: nhằm nắm bắt số liệu lưu lượng, áp lực trên từng vùng, khu vực. Làm cơ sở để điều tiết van, phân bổ lưu lượng và áp lực.

- Ứng dụng phần mềm GIS: để cập nhật số liệu mạng lưới cấp nước trên bản đồ đồng thời chuẩn hóa số liệu bản đồ theo từng lớp, truy cập dữ liệu mục tiêu quản lý hộ khách hàng sử dụng nước. Thiết kế mô hình thủy lực và tính toán thủy lực.

4. Mua máy móc, thiết bị hỗ trợ công tác quản lý Ghi thu

Công tác quản lý Ghi thu hiện đã được áp dụng phần mềm quản lý EBILLING. Tuy nhiên, công việc ghi chỉ số nước và nhập liệu còn thực hiện thủ công nên tốn thời gian và hay xảy ra sai sót. Để cải tiến quy trình ghi thu tiền nước đảm bảo nhanh, chính xác, hiệu quả hơn trước tình hình số lượng khách hàng quản lý ngày càng tăng cao, cần thiết phải áp dụng công nghệ mới đó là các máy móc thiết bị

hỗ trợ cho quản lý Ghi thu tiền nước: Máy công nghiệp dùng ghi chỉ số nước, máy in di động, máy in mã vạch.

Các thiết bị này được nhân viên ghi thu dùng để quét mã vạch trên đồng hồ, được nhận diện tên khách hàng, hiển thị chỉ số cũ, nhập chỉ số mới và Máy sẽ xử lý ngay tính chỉ số M3 tiêu thụ và tính ra tổng giá trị khách hàng phải thanh toán luôn tại kỳ hiện tại thực hiện (thông qua máy in di động in phiếu thu tiền tại chỗ) giảm được thời gian đi thu, số liệu sẽ được truyền kết nối Online về máy chủ (Sever) hoặc kết nối trực tiếp. Số hộ thực hiện thông qua Máy sẽ tăng gấp 2 lần so với đi ghi thủ công đang áp dụng, qua đó giảm được nhân lực trong công tác ghi thu tiền nước, tiết kiệm chi phí.

5. Phần mềm quản lý nhân sự, chấm công và tiền lương

Như trên đã trình bày, việc áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành là hết sức cần thiết trong giai đoạn hiện nay và tương lai. Hiện tại, công tác quản lý nhân sự, chấm công và tiền lương chưa được áp dụng công nghệ thông tin, chưa có phần mềm quản lý, công việc chủ yếu thực hiện thủ công. Do vậy, thường xuyên bị sai sót, chậm chễ, người lao động thường xuyên thắc mắc, khiếu nại, ngoài ra còn ảnh hưởng đến công tác quản lý chung của đơn vị.

Vì vậy, đầu tư Phần mềm quản lý nhân sự, chấm công và tiền lương là cần thiết sẽ giúp Công ty giảm bớt thời gian và khối lượng công việc bằng cách tự động hóa các công việc hành chính, lưu trữ hồ sơ, giám sát và quản lý nguồn nhân lực. Ngoài ra phần mềm còn là công cụ hiệu quả giúp Công ty hoạch định các kế hoạch đào tạo, tổ chức thực hiện cũng như theo dõi chi phí, kết quả đào tạo nhằm đảm bảo nguồn nhân lực cho các kế hoạch phát triển của Công ty.

Giải pháp phần mềm quản lý nhân sự, chấm công và tiền lương được áp dụng trong công tác quản lý của phòng Tổ chức – Hành chính, phòng Kế toán và Ban Giám đốc.

6. Mua sắm thiết bị, máy móc khác:

+ Máy chủ (Server) và Phần mềm Virus cho máy chủ.

- Hiện nay Công ty đang sử dụng 02 máy chủ (Server) hoạt động 24/24 giờ. Máy chủ để lưu trữ dữ liệu liên tục và quản lý 03 phần mềm: "1" Phần mềm eBILLING (QLKH và chạy dự toán); "2" Quản lý Webservice chăm sóc khách hàng, hóa đơn điện tử; "3" Phần mềm AccomNET (Phần mềm kế toán). 03 Phần mềm này đều chạy theo giao thức SQL Server chạy Online, đáp ứng xử lý công việc của các đơn vị trực thuộc Công ty ở Huyện và các Ngân hàng truy cập Online về công tác thu hộ tiền nước, phục vụ khách hàng cập nhật thông tin dữ liệu về tiêu thụ nước sinh hoạt và tải nhận hóa đơn điện tử Online

- Để duy trì vận hành ổn định Webservice chăm sóc khách hàng, hóa đơn điện tử; Phần mềm Quản lý khách hàng và chạy dự toán; Phần mềm kế toán. Phục vụ tốt cho khách hàng cập nhật thông tin dữ liệu Online về tiêu thụ nước sinh hoạt và tải nhận hóa đơn điện tử và hướng tới giao dịch các dịch vụ cấp nước qua hình thức nhập đơn lắp đặt hệ thống cấp nước Online. Đáp ứng tốt cho xử lý công việc của các đơn vị trực thuộc Công ty ở Huyện và các Ngân hàng có kết nối Online về công tác

thu hộ tiền nước của khách hàng và giao dịch qua hệ thống ngân hàng. Trang bị Phần mềm virus cho máy chủ để ổn định đảm bảo dữ liệu truyền, nhận, bảo lưu tại hệ thống.

- Xử lý công việc qua mạng Online trực tiếp với các đơn vị trực thuộc và các Ngân hàng được kịp thời, nhanh gọn, chính xác, tiết kiệm được thời gian đối soát, tăng hiệu quả trong công việc. Phục vụ tốt cho khách hàng truy cập qua mạng, không ảnh hưởng thời đi lại giao dịch của khách hàng, nâng cao dịch vụ chăm sóc khách hàng được tốt hơn

+ Thay thế máy lạnh tại Trạm bơm Tăng áp Phan Rang

- Hiện tại 02 Máy lạnh sử dụng tại Trạm bơm Tăng áp Phan Rang là máy lạnh thông thường, đã được trang bị quá lâu, thường xuyên phải khắc phục sửa chữa vì máy lạnh quá cũ, không đảm bảo độ lạnh cần thiết để bảo vệ hệ thống điện và điện tử điều khiển vận hành Trạm bơm, gây ảnh hưởng đến công tác vận hành bơm nước liên tục cung cấp tới khách hàng 24/24 giờ.

- Cần phải đầu tư trang bị thay thế máy lạnh loại công nghiệp 6HP thay thế cho 02 Máy lạnh thông thường đang sử dụng tại Trạm bơm.

- Sử dụng thay trang bị máy lạnh công nghiệp 6HP là máy lạnh chuyên dùng, có độ bền cao, máy lạnh công nghiệp có hệ thống đường ống dẫn phân phối độ lạnh tới các vị trí cần có độ lạnh để duy trì ổn định cho các thiết bị, hệ thống điều khiển tự động và bán tự động của Trạm bơm, giúp nâng cao tuổi thọ cho các thiết bị, hệ thống điều khiển. Đảm bảo cho công tác vận hành của Trạm bơm được ổn định và phục vụ tốt cho công tác cấp nước sinh hoạt tới khách hàng sử dụng.

- Đảm bảo tốt và duy trì độ lạnh của Trạm bơm, đáp ứng tốt công tác vận hành của Trạm bơm được ổn định và phục vụ tốt cho công tác cấp nước sinh hoạt tới khách hàng sử dụng. Bảo vệ tốt và nâng cao độ bền của các thiết bị, hệ thống điều khiển, giúp cho công tác vận hành được liên tục 24/24 giờ, không làm ảnh hưởng đến sản xuất của đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

7. Cải tạo, sửa chữa các công trình phụ trợ các nhà máy nước, Trạm Tăng áp, Trạm Giao dịch

Các công trình XD/CB của Công ty cho sản xuất và quản lý điều hành, nhiều hạng mục xây dựng đã lâu, hiện bị xuống cấp, hư hỏng không đảm bảo an toàn trong khai thác sử dụng, ảnh hưởng mỹ quan chung của đơn vị. Do vậy, cần thiết phải cải tạo, sửa chữa để đảm bảo công năng, an toàn trong sử dụng, tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động góp phần tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả trong thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao.

8. Nhà máy sản xuất nước lọc tinh khiết

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận nhu cầu sử dụng nước lọc tinh khiết đóng chai là rất lớn, hầu hết hộ gia đình, các tổ chức, cơ sở đều có nhu cầu sử dụng nước lọc tinh khiết đóng chai vừa tiện lợi, vừa bảo đảm vệ sinh an toàn cho sức khoẻ. Tuy nhiên, sản lượng cung cấp trên thị trường còn hạn chế, chất lượng không đảm bảo, giá bán cao...

Hiện Công ty Cổ phần cấp nước Ninh Thuận đang phải mua nước lọc tinh khiết sử dụng nội bộ cho cán bộ công nhân viên uống trong giờ làm việc, cũng như sử dụng cho khách đến giao dịch, các hội nghị, hội thảo, các cuộc họp của văn phòng Công ty và các chi nhánh với số tiền không nhỏ.

Mặt khác, việc áp dụng công nghệ mới, tiên tiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ dẫn tới giảm số lao động trực tiếp những người đã gắn bó với công ty nhiều năm.

9. Cải tạo, nâng cấp Văn phòng Công ty

Văn phòng Công ty được xây dựng từ năm 1997 để đáp ứng cho nhu cầu quản lý hệ thống cấp nước 12.000m³/ngày phục vụ nhu cầu về nước sạch cho thành phố Phan Rang – Tháp Chàm sau khi chia tách tỉnh. Vào thời điểm đó, quy mô công suất nhỏ, số nhân viên, số phòng chức năng còn ít. Đến nay, Công suất của Hệ thống cấp nước của Công ty đã được mở rộng đến hầu hết các đô thị trong tỉnh và công suất khai thác đã đạt trên 55.000 m³/ngày đêm.

Để đáp ứng yêu cầu quản lý ngày càng mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước cũng như cải thiện điều kiện làm việc của người lao động, Công ty thấy cần thiết mở rộng thêm khu văn phòng làm việc của Công ty trong đó có hạng mục Hội trường 150 chỗ nhằm bố trí thêm các phòng làm việc cho các phòng, ban hiện quá chật, có nơi để tổ chức các Đại hội, Hội nghị, Hội họp, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật đến người lao động, đào tạo, tập huấn... Đồng thời là nơi để xe (tầng trệt để xe; tầng 2 là Hội trường, phòng họp), hiện công ty 06 xe phục vụ cho quản lý và thi công nhưng chưa có nhà để xe, phải để ngoài trời. Hội trường cũ sẽ được cải tạo thành các phòng làm việc. Quy mô Hội trường: một trệt, một lầu với tổng diện tích xây dựng khoảng 670m²,

B. Dự kiến đầu tư XD CB năm 2018

I. Các công trình XD CB

Stt	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (đồng)	Địa điểm XD	Ghi Chú
1	Nhà máy sản xuất nước lọc tinh khiết	655.703.942	Trạm bơm tăng áp Đông Mỹ Hải	Chuyển từ năm 2017 sang 2018
2	Cải tạo, nâng cấp Văn phòng Công ty Cổ phần	5.156.614.379	Tp. Phan Rang- Tháp Chàm	Chuyển từ năm 2017 sang 2018
3	Thiết bị hỗ trợ quản lý Ghi thu tiền nước: + Lập trình phần mềm quản trị hệ thống, giám sát ghi chỉ số và tích hợp Dmeter Server. + Lập trình phần mềm ứng dụng	213.941.000	Nhà máy nước Phước Dân	Chuyển từ năm 2017 sang 2018

Stt	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (đồng)	Địa điểm XD	Ghi Chú
	trên điện thoại và tích hợp quét mã vạch, máy in di động - Dmeter Online.			
4	Thay Van điện D.300 Trạm bơm tăng áp Phan Rang	496.320.000	Tp. Phan Rang- Tháp Chàm	Chuyển từ năm 2017 sang 2018
5	Mở rộng và cải tạo mạng lưới cấp nước các khu vực	41.343.000.000	Tp. Phan Rang – Tháp Chàm; và các Huyện.	Thực hiện năm 2018
6	Lắp đặt SCADA quản lý mạng lưới khu vực Tp.Phan Rang-Tháp Chàm-Ninh Hải	1.500.000.000	Tp. Phan Rang – Tháp Chàm và huyện Ninh Hải	Thực hiện năm 2018
7	Cải tạo mương thu nước trạm bơm cấp 1 Nhà máy nước Tân Sơn, thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn	985.944.699	NMN Tân Sơn	Thực hiện năm 2018
8	Cải tạo Công trình thu NMN Tháp Chàm	1.386.218.852	NMN Tháp Chàm	Thực hiện năm 2018
9	Xây mới Xưởng gia công cơ khí nhà máy nước Tháp Chàm	762.563.002	NMN Tháp Chàm	Thực hiện năm 2018
10	Lắp mới biến tần trạm bơm cấp 1 NMN Tháp Chàm	350.000.000	NMN Tháp Chàm	Thực hiện năm 2018
11	Cải tạo nâng cấp bơm đi Phan Rang và đi Phước Dân trạm 2 NMN Tháp Chàm	4.093.597.515	NMN Tháp Chàm	Thực hiện năm 2018
12	Lắp đặt hệ thống SCADA giám sát, điều khiển dây chuyền sản xuất NMN Tháp Chàm (giai đoạn II)	1.000.000.000	NMN Tháp Chàm	Thực hiện năm 2018
13	Lập hồ sơ đánh giá ĐTM nâng cấp khu xử lý Nhà Máy nước Tháp Chàm 52.000 m ³ /ngđ lên 82.000 m ³ /ngđ	840.865.883	NMN Tháp Chàm	Thực hiện năm 2018
14	Lập hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác nước mặt nhà máy nước Tháp Chàm	699.232.000	NMN Tháp Chàm	Thực hiện năm 2018
15	Sửa chữa các công trình xây dựng của một số đơn vị trong công ty (Sân Công ty, tường rào Đông Mỹ Hải)	300.000.000	Công ty	Thực hiện năm 2018

Stt	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (đồng)	Địa điểm XD	Ghi Chú
16	Nâng cấp phần mềm kế toán	350.000.000	Công ty	Thực hiện năm 2018
17	Phần mềm Quản lý khách hàng eBILLING	350.000.000	Công ty	Thực hiện năm 2018
18	Mua máy dò tìm xì chảy	550.000.000	Công ty	Thực hiện năm 2018

II. Sự cần thiết

1. Thay Van điện D.300 Trạm bơm tăng áp Phan Rang

Các Van điện tại Trạm bơm tăng áp Phan Rang sử dụng đã lâu, đã được sửa chữa nhiều lần, đến nay đã hư hỏng, do vậy cần thay thế van mới để đảm bảo an toàn trong vận hành

2. Mở rộng Hệ thống cấp nước

Mở rộng, phát triển mạng lưới cung cấp nước sạch là việc làm thường xuyên, cần thiết hàng năm nhằm đáp ứng nhu sử dụng nước sạch của xã hội. Năm 2018 tiếp tục mở rộng đường ống cấp nước cho các khu vực trong tỉnh.

3. SCADA Quản lý mạng lưới, giám sát điều khiển sản xuất NMN Tháp Chàm

+ Với SCADA quản lý mạng lưới: Là công việc tiếp tục trong thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, được làm thường xuyên, hàng năm.

+ Với SCADA giám sát, điều khiển NMN Tháp Chàm: Tiếp tục thực hiện giai đoạn II

4. Cải tạo Mương thu nước Trạm bơm cấp I nhà máy nước Tân Sơn, huyện Ninh Sơn

Công trình đầu mối Nhà máy nước Tân Sơn (bao gồm trạm bơm cấp 1 và công trình thu nước) huyện Ninh Sơn được xây dựng năm 1998, sử dụng cho công suất 1000 m³/ngày đêm phục vụ nhu cầu cấp nước sạch cho thị trấn Tân Sơn. Hiện nay, Nhà máy nước Tân Sơn đã được cải tạo, nâng cấp lên 5000 m³/ngày đêm. Các hạng mục khác của Nhà máy đã được cải tạo, nâng cấp đáp ứng công suất 5000 m³/ngày đêm, riêng công trình thu nước chưa được cải tạo, do đó không đáp ứng được nguồn nước thô cho hoạt động của Nhà máy.

Mặt khác, do đặc thù nguồn nước phân bố trên sông Ông không đều giữa các mùa trong năm:

+ Mùa mưa nước dâng quá cao, mực nước lũ thậm chí còn vượt quá cao trình bờ kênh dẫn. Nước về nhanh, dòng chảy xiết còn đem theo lượng lớn bùn đất làm cho cửa vào của nhà trạm bị bồi lấp dẫn đến giảm lưu lượng nước lấy vào nhà trạm.

+ Mùa khô (mùa kiệt), mực nước trên sông Ông xuống thấp, tại vị trí trước cửa lấy nước chiều cao cột nước chỉ còn 20-30cm. Do đó lượng nước mặt không đủ cung cấp để phục vụ công tác sản xuất nước sinh hoạt.

Trong thời gian qua, Nhà máy nước Tân Sơn đã phải thường xuyên nạo vét bùn do bồi lấp ở mương thu, tuy nhiên tần suất thực hiện lớn, tốn nhiều kinh phí nhưng vẫn không đáp ứng kịp thời, ngoài ra lưu lượng nước mặt thu được không ổn định làm ảnh hưởng nhiều đến công tác sản xuất nước. Như vậy, cải tạo mương thu nước trạm bơm cấp 1 Nhà máy nước Tân Sơn là việc làm cần thiết nhằm đáp ứng được nguồn nước cho quả sản xuất đảm bảo đủ công suất, liên tục và ổn định.

5. Cải tạo công trình thu Nhà máy nước Tháp Chàm

Nhà máy nước Tháp Chàm được thiết kế với công suất 52.000 m³/ngày đêm. Từ Năm 2015 – 2017 một số hạng mục Nhà máy nước Tháp Chàm đã được nâng công suất bao gồm: Cụm bể lắng được nâng từ 40.000 m³/ngày lên 80.000 m³/ngày, Trạm bơm nước thô thay thế 1 máy bơm nâng công suất lên 67.000 m³/ngày. Các hạng mục liên quan còn lại chưa được nâng công suất đồng bộ.

Công trình mương thu nước Trạm bơm I Nhà máy Tháp Chàm bao gồm mương thu nước, hệ thống song, lưới chắn rác, thiết kế cho công suất 52.000 m³/ngày đêm, hiện đã được nâng lên 67.000 m³/ngày. Quá trình vận hành với công suất tăng trên 52.000 ngày đêm làm tăng tốc độ dòng chảy dẫn tới lượng rác bị giữ lại ở song chắn rác nhiều lên làm cản trở dòng chảy trong mương dẫn đến không đủ nước cho bơm hoạt động. Hiện công tác vớt rác đều thực hiện thủ công do công nhân vận hành đảm nhận. Tuy nhiên, khi lượng rác tại lưới tăng cao và đặc biệt vào mùa mưa lũ thì công tác vớt rác thực hiện hết sức khó khăn và nguy hiểm.

Vì vậy, để đảm bảo đủ lưu lượng cho bơm hoạt động đáp ứng công suất tăng cần thiết phải cải tạo lại hệ thống mương thu bằng việc xây dựng lại hệ thống song chắn, lắp đặt mới lưới cào rác tự động bơm để đảm bảo sản xuất được an toàn, liên tục.

6. Xưởng gia công cơ khí Nhà máy nước Tháp Chàm

Dự án ADB3 cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Tháp Chàm lên 52.000 m³/ngày đêm có thiết kế một phòng sửa chữa cơ khí. Tuy nhiên, phòng được thiết kế nhỏ, không hợp lý, không đủ mặt bằng để bố trí các máy công cụ phục vụ cho việc gia công, sửa chữa các máy móc thiết bị của nhà máy, gây khó khăn trong công tác bảo trì, sửa chữa. Hiện phòng được sử dụng làm kho chứa. Do vậy, cần thiết phải xây dựng thêm nhà gia công cơ khí để phục vụ cho công tác bảo trì, sửa chữa được thuận lợi, đảm bảo được chất lượng, công năng của thiết bị sau sửa chữa.

7. Lắp mới biến tần trạm bơm cấp 1 NMN Tháp Chàm

Năm 2017, Công ty có đầu tư mới bơm số 1, trạm cấp 1, Nhà máy nước Tháp Chàm để đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng. Trong quá trình hoạt động tùy thuộc vào lượng nước trong bể chứa, công nhân vận hành sẽ điều tiết lưu lượng của bơm bằng cách khống chế van đẩy, việc này diễn ra liên tục, hàng ngày, dẫn đến làm giảm hiệu suất bơm và tăng tổn hao điện năng.

Nhằm khắc phục các tình trạng trên, trạm bơm cấp 1 cần được đầu tư thiết bị biến tần để điều chỉnh lưu lượng thông qua việc điều chỉnh tốc độ động cơ. Ngoài ra dự gian hệ thống còn được tích hợp điều khiển từ xa, theo dõi tần số, dòng điện, điện áp ... được thể hiện qua biểu đồ, nhật ký trên phần mềm điều khiển.

8. Cải tạo, nâng cấp bơm truyền tải đi Phan Rang và đi Phước Dân Trạm bơm cấp II Nhà máy nước Tháp Chàm

Các bơm truyền tải đi Phan Rang và đi Phước Dân thuộc trạm bơm cấp II nhà máy nước Tháp Chàm đã vận hành hết công suất thiết kế vẫn không cấp đủ nước theo nhu cầu sử dụng hiện tại. Do vậy, cần thiết phải cải tạo, nâng cấp bơm có công suất lớn hơn để đáp ứng nhu cầu trước mắt và các năm tới

9. Xin phép khai thác nước mặt và đánh giá tác động môi trường Nhà máy nước Tháp Chàm

+ Đánh giá tác động môi trường:

Công suất xử lý nước của Nhà máy nước Tháp Chàm đang được nâng cấp lên 82.000 m³/ngđ đồng nghĩa với việc nguồn nước mặt cần khai thác và phương thức xả nước thải cũng thay đổi.

Với các mục tiêu:

- Xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường, đề xuất các giải pháp giảm thiểu, cải thiện ô nhiễm môi trường, đáp ứng các yêu cầu về công tác bảo vệ môi trường theo quy định của Pháp luật.

- Nâng cao ý thức của cộng đồng về bảo vệ môi trường nơi công cộng;

- Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên và cộng đồng dân cư sống trong khu vực;

- Giúp các cơ quan chức năng theo dõi kiểm soát các hoạt động về bảo vệ môi trường của của dự án.

Nhằm đảm bảo ổn định trong công tác vận hành – khai thác và chấp hành tốt các chủ trương pháp luật của nhà nước. Do đó, lập hồ sơ đánh giá ĐTM nâng cấp khu xử lý Nhà Máy nước Tháp Chàm 52.000 m³/ngđ lên 82.000 m³/ngđ là việc làm rất cần thiết.

+ Xin phép khai thác nước mặt:

Hiện nay, Nhà máy nước Tháp Chàm đang sử dụng nguồn nước sông Dinh tại thượng lưu đập Lâm Cẩm thông qua hợp đồng cung cấp nước thô hàng năm với đơn vị Công ty TNHH MTV khai thác công trình Thủy Lợi Ninh Thuận.

Tuy nhiên, theo quy định của Luật, Kết luận của Thanh tra và hướng dẫn của Sở Tài nguyên môi trường thì Công ty phải thực hiện xin giấy phép cấp quyền khai thác nước mặt. Khi được cấp quyền khai thác nước mặt, Công ty chỉ phải nộp tiền thuế tài nguyên nước, tiền dịch vụ môi trường rừng và tiền cấp quyền khai thác, giảm rất nhiều chi phí so với trước đây phải trả tiền mua nước thô.

Do đó, để tiết kiệm kinh phí đầu tư hàng năm đồng thời vẫn đảm bảo khối lượng nước mặt cung cấp cho việc sản xuất nước sạch, Công ty cần thiết phải lập hồ sơ xin cấp phép khai thác nước mặt NMN Tháp Chàm

10. Sửa chữa các công trình xây dựng của một số đơn vị trong công ty (Sân Công ty, tường rào Đông Mỹ Hải)

+ **Sân Công ty** : Hiện trạng bề mặt sân Văn phòng công ty là đá mi kẹp đất và đất tự nhiên. Vào mùa mưa, do bề mặt sân không bằng phẳng tạo điều kiện cho một số vị trí đọng nước gây mất mỹ quan công ty.

+ **Tường rào Đông Mỹ Hải**: Trạm bơm tăng áp Đông Mỹ Hải được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng năm 2007, đến nay một số hạng mục đã bị xuống cấp như: Cổng, tường rào Nhằm tạo vẻ mỹ quan cho trạm và đảm bảo an ninh để phục vụ sản xuất thì cần tu sửa, cải tạo phần Cổng vào và các khung bảo vệ của tường rào quanh khu vực trạm.

11. Nâng cấp phần mềm kế toán

Hiện tại phần mềm kế toán Công ty đang dùng, được lập trình trên ngôn ngữ Visual Basic 2008, cơ sở dữ liệu MS SQL Server 2008. Chưa đáp ứng được hoàn chỉnh các nghiệp vụ kế toán, quản lý xuất, nhập kho, quản lý kết nối liên kết Online với các huyện.

- Về nghiệp vụ kế toán:

Chưa đáp ứng đầy đủ các báo cáo theo thông tư 200 của Bộ Tài Chính, lên báo cáo kết quả kinh doanh hàng tháng, quý, năm không chính xác vẫn phải thực hiện làm phối hợp thủ công, ảnh hưởng đến công tác báo cáo định kỳ của phòng Kế toán.

- Về quản lý kết nối Online:

Chưa kết nối liên kết Online với các huyện có đơn vị trực thuộc công ty như: huyện Ninh Phước, huyện Ninh Hải, huyện Ninh Sơn, do vậy quản lý rất khó khăn, không đáp ứng kịp thời cho công việc chung của Công ty và các đơn vị trực thuộc.

- Về quản lý xuất, nhập kho:

Phần mềm hoạt động không ổn định, tính đơn giá bình quân gia quyền đôi lúc chưa chính xác, rất khó khăn trong công tác hạch toán kế toán, rất mất nhiều thời gian đối soát số liệu báo cáo hàng tháng, quý, năm với các bộ phận nghiệp vụ liên quan.

Cần phải nâng cấp phần mềm kế toán Công ty đang dùng để đáp ứng được các nghiệp vụ kế toán, quản lý xuất, nhập kho, quản lý kết nối liên kết Online với các huyện có đơn vị trực thuộc công ty như: huyện Ninh Phước, huyện Ninh Hải, huyện Ninh Sơn. Đáp ứng đầy đủ báo cáo theo đúng Thông tư 200 của Bộ tài chính, Quản lý xuất, nhập kho được chính xác, kết nối Online được với các huyện.

Phần mềm kế toán sau nâng cấp sẽ nâng cao hiệu suất làm việc, các số liệu báo cáo được chính xác và kịp thời, tạo thuận lợi cho các đơn vị trực thuộc liên kết thực hiện sử dụng chung phần mềm kế toán của công ty.

12. Nâng cấp phần mềm quản lý khách hàng

Phần mềm quản lý khách hàng EBILING hiện được sử dụng từ năm 2012 với số lượng khách hàng quản lý gần 28.000 hộ, đến nay số hộ quản lý đã lên tới 90.000 hộ và tiếp tục tăng thêm trong các năm tới. Phần mềm cũ hiện không đáp ứng yêu cầu quản lý do khối lượng khách hàng tăng cao, không đáp ứng khi thực hiện thêm các chức năng quản lý mới như: Sử dụng phát hành hóa đơn điện tử (tiền nước); kết nối phối hợp thu qua hệ thống các ngân hàng, viễn thông, thẻ ATM Chuyển khoản, Internet Banking, Qua thẻ Timo (VP Bank), Bankplus (Viettel)....

Do vậy, cần thiết phải nâng cấp phần mềm quản lý khách hàng EBLING

13. Mua máy dò tìm xì chảy

Tại một số khu vực đã phân vùng tác mạng có bố trí đồng hồ tổng (DMA) lượng nước thất thoát rất lớn (>35%). Để chủ động trong công tác dò tìm xì bể, giảm tỷ lệ thất thoát nước tại các khu vực thuộc quản lý. Việc đầu tư mua sắm các thiết bị dò tìm xì bể: thiết bị tương quan âm; khếch đại âm Aquascope 3; khếch đại âm Leaken (dạng bút) là việc làm rất cần thiết và mang lại hiệu quả cao trong công tác chống thất thoát.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
NINH THUẬN**

Số: 134 /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Thuận, ngày 21 tháng 5 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc: bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 127/NQ-HĐQT ngày 18/5/2018;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Tờ trình số 140/TTr-CNNT ngày 03/5/2018 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty.

(Đính kèm tờ trình 140/TTr-CNNT)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
NINH THUẬN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *140* /TT-**CNNT**

Ninh Thuận, ngày 03 tháng 5 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Trước những nhu cầu về chất lượng nước uống đóng chai trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, với định hướng mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ mới liên quan đến thể mạnh của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận (Công ty).

Với mục tiêu tăng năng suất lao động, mở rộng thị trường, phát triển dịch vụ mới đến người tiêu dùng, tăng trưởng lợi nhuận đáp ứng sự kỳ vọng của cổ đông và các nhà đầu tư.

Công ty kính trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh "*Sản xuất nước lọc tinh khiết*" vào danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Kính trình Hội đồng quản trị Công ty xem xét./.

Nơi nhận: *Ưu*

- Như trên;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, TC.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
NINH THUẬN**

Số: 135 /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Thuận, ngày 21 tháng 5 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc: sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 127/NQ-HĐQT ngày 18/5/2018;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Tờ trình số 141/TTr-CNNT ngày 03/5/2018 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

(Đính kèm Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng với Công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 06/6/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 Hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng với Công ty đại chúng;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 25/8/2017.

Để đảm bảo, tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành, trên cơ sở kế thừa những nội dung chính của Điều lệ Công ty hiện tại.

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận kính trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty đã được sửa đổi và bổ sung đính kèm Phụ lục tại tờ trình này.

(Chi tiết dự thảo Điều lệ Công ty kèm theo)

Kính trình Hội đồng quản trị Công ty xem xét./.

Nơi nhận: *Hy*

- Như trên;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, TC.



PHỤ LỤC
Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

TT	Điều lệ hiện tại		Điều lệ sửa đổi, bổ sung		Cơ sở pháp lý
	Điều	Nội dung	Điều	Nội dung	
1	Điều 2		Điều 2	Bổ sung: - Website: http://www.niwaco.com.vn - Các điểm giao dịch. Nhà máy nước, Đội	
2			Điều 3	Bổ sung: Người đại diện theo pháp luật của Công ty 1. Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty. 2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật tuân theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ này.	Nhà nước có vốn chi phối trên 51% nên người đại pháp luật là những người đại diện phần vốn nhà nước.
3	Điều 5	Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập Vốn điều lệ: 86.913.554.916 đồng; Cổ phần: 8.691.355.	Điều 6	Sửa đổi: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập: Vốn điều lệ: 94.908.414.916 đồng; Cổ phần: 9.490.841	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ
4	Điều 11	Quyền của cổ đông	Điều 12	Sửa đổi: Khoản 3, điểm a) Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại Điều 25 và Điều 36 Điều lệ này; Khoản 3, điểm b) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp.	Luật doanh nghiệp
5	Điều 14	Quyền và nhiệm vụ	Điều 15	Sửa đổi:	

TT	Điều lệ hiện tại		Điều lệ sửa đổi, bổ sung		Cơ sở pháp lý
		của Đại hội đồng cổ đông		Bãi bỏ điểm o, khoản 2, Điều 14 cũ: Việc Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.	
6	Điều 15	Các đại diện được ủy quyền	Điều 16	Sửa đổi thành: Đại diện theo ủy quyền	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
7	Điều 17	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều 18	Sửa đổi thành: Triệu tập, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
8			Điều 25	Bổ sung: Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
9			Điều 28	Bổ sung: Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
10	Điều 27	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	Điều 30	Sửa đổi thành: Cuộc họp của Hội đồng quản trị.	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
11			Điều 31	Bổ sung: Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
12			Điều 32	Bổ sung: Người phụ trách quản trị công ty	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
13	Điều 29	Cán bộ quản lý	Điều 34	Sửa đổi thành: Người điều hành doanh nghiệp	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
14	Điều 31	Thư ký Công ty		Bãi bỏ: Điều 31. Thư ký Công ty	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
15			Điều 36	Bổ sung: Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
16	Điều 32	Thành viên ban kiểm soát	Điều 37	Sửa đổi thành: Kiểm soát viên	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC

TT	Điều lệ hiện tại		Điều lệ sửa đổi, bổ sung		Cơ sở pháp lý
17	Chương X	Nhiệm của thành viên hội đồng quản trị, thành viên ban soát, giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác	Chương X	Sửa đổi thành: Trách nhiệm của thành viên hội đồng quản trị, kiểm soát viên, giám đốc và người điều hành khác	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
18	Điều 38	Công nhân viên và công đoàn, hoạt động của tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị xã hội khác	Điều 43	Sửa đổi thành: Công nhân viên và công đoàn	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
19	Điều 51	Bổ sung và sửa đổi Điều lệ	Điều 56	Sửa đổi thành: Điều lệ Công ty	Theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
20	Điều 52	Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm 21 Chương 52 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận nhất trí thông qua ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Điều 57	Sửa đổi thành: Ngày hiệu lực 1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 57 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận nhất trí thông qua ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại Ninh Thuận và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Cập nhật theo nội dung Điều lệ

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
NINH THUẬN**

Số: 136 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 21 tháng 5 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc: ban hành quy chế quản trị Công ty.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 127/NQ-HĐQT ngày 18/5/2018;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Tờ trình số 142/TTr-CNNT ngày 03/5/2018 về việc ban hành quy chế quản trị Công ty.

(Đính kèm Quy chế quản trị Công ty)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng

TỜ TRÌNH
Về việc ban hành quy chế quản trị Công ty
của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 71/2017/ND-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng với Công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 06/6/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/ND-CP ngày 06/6/2017 Hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng với Công ty đại chúng;

Để thuận lợi trong công tác điều hành Công ty cho phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và các yêu cầu quản trị. Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận kính trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua quy chế quản trị công ty của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

(Kèm theo Quy chế quản trị Công ty).

Kính trình Hội đồng quản trị Công ty xét duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Thư ký.

CHẤM ĐÓC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
NINH THUẬN
Phạm Hồng Châu
Phạm Hồng Châu

**DANH SÁCH BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KHÓA 2 (2014 – 2019)**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nơi giới thiệu		Ghi chú
				Cổ đông	Khác	
1	Phạm Hữu Sơn	Trưởng phòng Phát triển đô thị & Hạ tầng Kỹ Thuật	Sở Xây dựng	UBND tỉnh		
2	Nguyễn Đức Cẩm	Phó Giám đốc Công ty	Công ty CP cấp nước Ninh Thuận	UBND tỉnh		
3	Nguyễn Quốc Quyền	Giám đốc Nhà máy nước Tháp Chàm	Công ty CP cấp nước Ninh Thuận	UBND tỉnh		
4	Đình Ân	Giám đốc	Công ty TNHH TM & DV Sơn Long Thuận		Cổ đông lớn	
5	Võ Ngọc Thoại		Công ty TNHH TM & DV Sơn Long Thuận		Cổ đông lớn	

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh : **PHẠM HỮU SƠN**
- Họ và tên thường gọi : **PHẠM HỮU SƠN**
- Bí danh : Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 10 tháng 12 năm 1968
- Nơi sinh : Phan Rang Tháp Chàm - Ninh Thuận
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu: Khu phố 7 – Phường Thanh Sơn – Thành phố Phan rang - Tháp chàm.
- Địa chỉ theo chứng minh nhân dân: Khu phố 7- Phường Thanh Sơn – Thành phố Phan rang - Tháp chàm.
- Địa chỉ cư trú hiện nay: 101B Ngô Gia Tự – Phường Thanh Sơn – Thành phố Phan rang - Tháp chàm.
- Chứng minh nhân dân: số264321939 cấp ngày 07/6/2016 tại Ninh Thuận
- Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân):
 - + Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp của pháp nhân số:.....
 - + Ngày cấp:
 - + Địa chỉ pháp nhân:.....
 - + Tỷ lệ vốn góp được đại diện:.....

2. Trình độ (Giáo dục phổ thông, các học hàm, học vị: liệt kê đầy đủ các bằng cấp, chương trình đào tạo, nêu rõ tên, địa chỉ trường, chuyên ngành học, thời gian học, bằng cấp).

<u>Tên trường</u>	<u>Chuyên ngành đào tạo bồi dưỡng</u>	<u>Thời gian học</u>	<u>Hình thức đào tạo</u>	<u>Văn bằng, chứng chỉ, trình độ</u>
Trường Trung cấp xây dựng số 6. Tuy Hòa – Phú Yên	Xây dựng dân dụng	1996 – 1989	Tập trung	Trung cấp
Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội mở tại Tuy Hòa - Phú Yên	Xây dựng dân dụng- công nghiệp	1993-1997	Chuyên tu	Kỹ sư
Học viện Hành chính Quốc gia mở lớp tại Trường chính trị tỉnh	Cử nhân Hành chánh Văn bằng 2	2008-2011	Tại chức	Cử nhân

Ninh Thuận				
Trường chính trị tỉnh Ninh Thuận	Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng đối tượng 3	2005		Chứng chỉ
Trường chính trị tỉnh Ninh Thuận	Bồi dưỡng kiến thức Quản lý NN ngạch chuyên viên	2001		Chứng chỉ
Trường chính trị tỉnh Ninh Thuận	Cao cấp chính trị	2014-2015		Chứng chỉ
Trường chính trị tỉnh Ninh Thuận	Bồi dưỡng kiến thức Quản lý NN ngạch chuyên viên chính	2016		Chứng chỉ

3. Quá trình công tác

3.1. Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính (đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

Thời gian	Nơi công tác, chức danh, chức vụ,
12/1994 - 2000	Cán sự - Phòng giám định kỹ thuật - Sở Xây dựng Ninh Thuận.
01/2000 - 2005	Cán sự - Phòng giám định kỹ thuật - Sở Xây dựng Ninh Thuận.
2005 - 2008	Phó trưởng phòng Quản lý xây dựng - Sở Xây dựng Ninh Thuận
2008 - 2010	Trưởng phòng Quản lý xây dựng - Sở Xây dựng Ninh Thuận
2010 - 2011	Chánh Văn phòng - Sở Xây dựng Ninh Thuận
2011 - 2016	Trưởng phòng Quản lý Hạ tầng - Sở Xây dựng Ninh Thuận
Từ 2016 đến nay	Trưởng phòng Phát triển đô thị và Hạ tầng kỹ thuật - Sở Xây dựng

3.2 Chức vụ hiện nay đang nắm giữ của tổ chức và các doanh nghiệp khác tại Việt Nam. Không

3.3. Khen thưởng, kỷ luật (nếu có): không

4. **Quan hệ gia đình:** Mỗi quan hệ gia đình: Bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh, chị, em ruột và vợ chồng của những người này (ghi rõ họ tên, quan hệ, năm sinh, quê quán, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác, nơi ở hiện nay)

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức CT-XH...
Cha	Phạm Hữu Liễu	1921	Xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi - nghề nghiệp làm nước mắm tại phường Đông Hải, hiện nay già ở nhà tại phường Đông Hải .
Mẹ	Trần Thị Ngại	1925	Huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi - nghề nghiệp ở nhà nội trợ, hiện nay đã mất.
Vợ	Lê Thị Kim Phượng	1975	Nha Trang - Khánh Hòa; công tác tại Văn

			phòng phát triển kinh tế (EDO) – Sở Kế hoạch và Đầu tư.
Con	Phạm Lê Minh Quyên	2002	Phan Rang - Ninh Thuận; đang là học sinh trường tiểu học Thanh Sơn .
	Phạm Lê Gia Bảo	2007	Còn nhỏ, ở nhà.
Anh	Phạm Hữu Thuận	1949	H.Tur Nghĩa, Quảng Ngãi, nghề nghiệp thợ may đang sống tại Phường Kinh Dinh – TP Phan Rang –TC.
	Phạm Hữu Hoàng	1958	H.Tur Nghĩa, Quảng Ngãi, nghề nghiệp buôn bán, đang sống tại Phường Thanh Sơn – TP Phan Rang –TC.
	Phạm Hữu Rồi	1964	H.Tur Nghĩa, Quảng Ngãi, nghề nghiệp lái xe Trung tâm Văn hóa Thông tin- Sở Văn hóa thể thao Du lịch, đã về hưu
Chị	Phạm Thị Cúc	1953	H.Tur Nghĩa, Quảng Ngãi, nghề nghiệp ở nhà nội trợ, đang sống tại Phường Đông Hải – TP Phan Rang –TC.
	Phạm Thị Hết	1960	H.Tur Nghĩa, Quảng Ngãi, nghề nghiệp buôn bán, đang sống tại Phường Thanh Sơn – TP Phan Rang –TC.
	Phạm Thị Ngọc Tuyết	1966	H.Tur Nghĩa, Quảng Ngãi, nghề nghiệp công tác tại Ngân hàng Nông nghiệp tỉnh Ninh Thuận, đang sống tại Phường Thanh Sơn – TP Phan Rang –TC.
Em	Phạm Hữu Luân	1970	H.Tur Nghĩa, Quảng Ngãi, nghề nghiệp bác sĩ; đang công tác tại bệnh viện Y dược TP Hồ Chí Minh.

b) **Bố, mẹ, anh chị em ruột (bên vợ)**

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức CT-XH...
Cha vợ	Lê Văn Long	1938	TP. Nha Trang, Khánh Hòa đã mất năm 1975.
Mẹ vợ	Nguyễn Thị Lùn	1938	H.Ninh Phước Ninh Thuận; nghề nghiệp buôn bán nhỏ; hiện nay già ở nhà với con tại Phường Thanh Sơn
Anh vợ	Lê Văn Lân	1961	Quê quán Nha Trang - Khánh Hòa nghề nghiệp làm nông tại phường Đài Sơn –TP Phan Rang TC.
	Lê văn Vy	1963	Quê quán Nha Trang - Khánh Hòa nghề nghiệp công nhân tại công ty xuất khẩu nông sản; hiện nay đang sinh sống tại Phước Thuận- Thuận Nam.
	Lê văn An	1966	Quê quán Nha Trang - Khánh Hòa đã mất vào

	Lê văn Toàn	1970	năm 2009. Quê quán Nha Trang - Khánh Hòa nghề nghiệp công nhân tại công ty Thông Thuận; hiện nay đang sinh sống tại P. Thanh Sơn- TP Phan Rang Tháp Chàm.
--	-------------	------	--

5. Cam kết trước pháp luật

- Tôi xin cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Tôi, xin cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ thông tin tại bản khai này.
- Tôi, xin cam kết sẽ thông báo cho Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đang xem xét đề nghị của Công ty.

Xác nhận của cơ quan quản lý



Phan Tấn Cảnh

Phan Rang, TC ngày 10 tháng 5 năm 2018

Người khai

Phạm Hữu Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: NGUYỄN ĐỨC CẨM
- Họ và tên thường gọi: Nguyễn Đức Cẩm
- Bí danh: Không
- Ngày tháng năm sinh: Ngày 10 tháng 12 năm 1964
- Nơi sinh: Thôn: Mạc Thủ, Xã: Liên Mạc, Huyện: Thanh Hà, Tỉnh: Hải Dương
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: K1, Khu phố 7 Phường Thanh Sơn, TP.Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Địa chỉ theo chứng minh nhân dân: KP6, Phường Tấn Tài, TP.Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Địa chỉ cư trú hiện nay: K1, Khu phố 7 Phường Thanh Sơn, TP.Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- CMND/hoặc Hộ chiếu số: 264260227 cấp ngày: 17/12/2011 tại Ninh Thuận
- Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân):
 - + Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp của pháp nhân số:.....
 - + Ngày cấp:
 - + Địa chỉ pháp nhân:...
 - + Tỷ lệ vốn góp được đại diện: (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân):...

2. Trình độ (Giáo dục phổ thông, các học hàm, học vị: liệt kê đầy đủ các bằng cấp, chương trình đào tạo, nêu rõ tên, địa chỉ trường, chuyên ngành học, thời gian học, bằng cấp)

Thời gian học	Tên trường	Địa chỉ trường	Chương trình học	Bằng cấp
10/1994-12/1999	ĐHKTHN		Tại chức	Kỹ sư
09/2005-12/2009	ĐHĐ Nẵng		Từ xa	Cử nhân
4/11/1999-6/11/1999	Bộ kế hoạch đầu tư		Tập trung	Quản lý đầu tư XDCB và công tác đấu thầu
22/6/2007	Trường dự bị ĐHTPHCM		Tập trung	Chứng chỉ A
20/2/2006-05/3/2006	TT ĐH2 tỉnh Ninh Thuận		Tập trung	Chủ nhiệm dự án thiết kế công trình
28/7/2006-30/7/2006	Trung tâm bồi dưỡng CB kinh tế- Kế hoạch		Tập trung	Bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu
30/10/2006-01/11/2006	Trung tâm bồi dưỡng chính trị		Tập trung	Kiến thức quốc phòng năm 2006
Giá trị đến 25/3/2016	Sở xây dựng Ninh Thuận		Tập trung	Giám sát thi công xây dựng công trình
Giá trị đến 25/3/2016	Sở xây dựng Ninh Thuận		Tập trung	Thiết kế công trình Cấp Thoát nước
19/3/2010-23/3/2010	Viện nghiên cứu đào tạo và bồi dưỡng CB Hà Nội		Tập trung	Chỉ huy trưởng công trình
25/7/2011-27/7/2011	Trung tâm bồi dưỡng CB kinh tế- Kế hoạch		Tập trung	Đánh giá dự án đầu tư

09/3/2010	Viện đào tạo quản lý xây dựng DCMT		Tập trung	Giám đốc quản lý dự án đầu tư XDCT
15/11/2010-16/11/2010	Trung tâm đào tạo ngành nước Miền Nam		Tập trung	Quản lý hiệu quả trong các công ty cấp nước
29/10/2010-31/10/2010	Công ty cổ phần IEC Việt nam		Tập trung	Lập hồ sơ hoàn công, nghiệm thu, tổ chức nghiệm thu và thanh quyết toán công trình XD theo quy định mới ban hành của BXD &BTC
15/5/2012-28/5/2012	Công ty cổ phần đào tạo và nghiên cứu quản lý kinh tế		Tập trung	Đánh giá xây dựng
16/5/2013	Công ty cổ phần đào tạo quản lý và hợp tác Quốc tế		Tập trung	Nghị định 15 về Quản lý chất lượng xây dựng
08/7/2013-10/7/2013	Công ty cổ phần đào tạo tư vấn Quốc tế Anh Minh		Tập trung	Kỹ năng viết báo cáo
19/12/2013-21/12/2013	Công ty cổ phần thế giới truyền thông		Tập trung	Quản lý, vận hành và bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng nông thôn

3. Quá trình công tác

3.1. Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính (đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).

Thời gian	Nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ
1986-1987	Công nhân lắp đặt đường ống cấp nước Xí nghiệp khoan cấp nước Phan Thiết-Thuận Hải
1987-1995	Công nhân Vận hành nhà máy nước Phan Thiết-Thuận Hải
1995-6/1997	Công nhân lắp đặt đường ống cấp nước Xí nghiệp khoan cấp nước Phan Thiết-Bình Thuận
7/1997-7/2004	Làm kỹ thuật tại phòng kế hoạch kỹ thuật Công ty cấp nước Ninh Thuận
8/2004-01/2010	Phó phòng kế hoạch kỹ thuật công ty cp cấp nước Ninh Thuận
2/2010 đến nay	Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật công ty cp cấp nước Ninh Thuận
10/2013 đến nay	Phó Giám đốc công ty cp cấp nước Ninh Thuận
2002-2005	Ủy viên ban chấp hành Công đoàn Công ty cấp nước Ninh Thuận
2005-2010	Ủy viên ban chấp hành Công Đoàn, Ban thường vụ, Phó chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận
2010-7/2017	Ủy viên ban chấp hành công đoàn, Ban thường vụ, Chủ tịch công đoàn Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận
30/6/2010-09/11/2012	Cấp ủy chi bộ Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận
09/11/2012-2017	Đảng ủy viên đảng bộ Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận
09/11/2012-2017	Bí thư chi bộ 02 (phòng KH-KT, Kế toán tài vụ)
2010 -2014	Phó ban quản lý dự án ADB4 Ninh Thuận

3.2 Chức vụ hiện nay đang nắm giữ của tổ chức và các doanh nghiệp khác tại Việt Nam.

Tên tổ chức	Chức vụ hiện tại
Không	Không

3.3. Khen thưởng: 04 giấy khen của Sở xây dựng, 07 giấy khen của Công ty cổ phần cấp nước, 06 bằng khen của BCH liên đoàn Lao động tỉnh, 03 bằng khen của Tổng liên đoàn lao động Việt nam, 02 năm chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, 01 giấy khen của chi bộ cấp nước năm 2011, 05 giấy khen của đảng bộ công ty cấp nước.

3.4. kỷ luật: Không

4. Quan hệ gia đình: Mỗi quan hệ gia đình: Bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh, chị, em ruột và vợ chồng của những người này (ghi rõ họ tên, quan hệ, năm sinh, quê quán, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác, nơi ở hiện nay)

ST T	Họ tên	Mối quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Nghề nghiệp/ chức vụ	Nơi làm việc
1	Nguyễn Đức Thi	Cha	1924	Hải Dương	Mạc Thủ, Liên Mạc Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	Chết	
2	Lương Thị Bi	Mẹ	1927	Hải Dương	Mạc Thủ, Liên Mạc Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	Chết	
3	Vũ Thị Thới	Vợ	1968	Hải Dương	K1, KP7, phường Thanh Sơn, TP.Phân	Nghi Hưu	Công ty CP Dược vật tư y tế Ninh Thuận

					Rang- Tháp Chàm		
4	Nguyễn Đức Anh	Con	1992	Hải Dương	Chung cư Sơn Kỳ 2, TPHCM	Công chức	Trung Tâm y tế quận Tân Bình, TP.HCM
5	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	Con	2001	Hải Dương	K1, KP7, phường Thanh Sơn, TP.Phan Rang- Tháp Chàm	Học sinh	Trường trung học phổ thông Nguyễn Trãi, TP.Phan rang-Tháp Chàm. Ninh Thuận

5. Cam kết trước pháp luật

- Tôi, Nguyễn Đức Cẩm cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Tôi, Nguyễn Đức Cẩm cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ thông tin tại bản khai này.
- Tôi, Nguyễn Đức Cẩm cam kết sẽ thông báo cho Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đang xem xét đề nghị của Công ty.

Xác nhận của người đại diện theo pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp về việc người khai đang làm việc ở tổ chức, doanh nghiệp đó hoặc chứng thực chữ ký của người khai



Phạm Hồng Châu

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 5 năm 2018

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Đức Cẩm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Nguyễn Quốc Quyền
- Họ và tên thường gọi: Nguyễn Quốc Quyền
- Bí danh: Không
- Ngày tháng năm sinh: ngày 17 tháng 8 năm 1975
- Nơi sinh: Xã Nam Triều, Huyện Phú Xuyên, Hà Nội (Hà Tây cũ)
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
- Địa chỉ theo chứng minh nhân dân: Khu phố 2, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
- Địa chỉ cư trú hiện nay: 26/13/1 Quang Trung, Khu phố 2, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
- CMND/hoặc Hộ chiếu số: 264271005 cấp ngày: 23/4/2013 tại : Công an Ninh Thuận
- Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân):
 - + Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp của pháp nhân số:.....
 - + Ngày cấp:
 - + Địa chỉ pháp nhân:...
 - + Tỷ lệ vốn góp được đại diện: (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân):...

2. Trình độ (Giáo dục phổ thông, các học hàm, học vị: liệt kê đầy đủ các bằng cấp, chương trình đào tạo, nêu rõ tên, địa chỉ trường, chuyên ngành học, thời gian học, bằng cấp):

- Trình độ phổ thông: 12/12

Thời gian học	Tên trường	Địa chỉ trường	Chương trình học	Bằng cấp
11/1992-7/1994	Trung tâm TH – HN - DN Phan Rang	47 Trần Phú, P.Thanh Sơn, TP Phan Rang-Tháp Chàm, T. Ninh Thuận	Công nhân kỹ thuật điện	CNKT điện bậc 3/7
11/2003-12/2008	Đại học Bách khoa Đà Nẵng	54 Nguyễn Lương Bằng, Hòa Khánh Bắc, Liên Chiểu, Đà Nẵng	Điện – Tự động hóa	Kỹ sư
7/2009-12/2013	Đại học từ xa Đà Nẵng	71 Ngũ Hành Sơn, Bắc Mỹ Phú, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng	Quản trị kinh doanh	Cử nhân
10/2009-11/2011	Trường chính trị Ninh Thuận	168 đường 21/8, Phan Rang –Tháp Chàm, Ninh Thuận	Lý luận chính trị	Trung cấp
03/1993-06/1993	Trung tâm TH – HN - DN Phan Rang	47 Trần Phú, P.Thanh Sơn, TP Phan Rang-Tháp Chàm, T. Ninh Thuận	Tin học	Sơ cấp
6/2017 - 9/2017	Trường ĐH sư phạm Thành Phố Hồ Chí Minh	22 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP Hồ Chí Minh	Tiếng Anh	Trình độ B

3. Quá trình công tác

3.1. Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính (đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).

Thời gian	Nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ
- Từ tháng 4 / 1994 đến tháng 12/1996	Công nhân vận hành Nhà máy nước Tháp Chàm
- Từ tháng 1 / 1997 đến tháng 6/2004	Tổ trưởng vận hành Nhà máy nước Tháp Chàm
- Từ tháng 7/ 2004 đến tháng 9/2008	Công nhân tổ cơ điện Nhà máy nước Tháp Chàm
- Từ tháng 10/ 2008 đến tháng 12/2014	Phó giám đốc Nhà máy nước Tháp Chàm
- Từ tháng 12/ 2014 đến nay	Giám đốc Nhà máy nước Tháp Chàm
- Từ tháng 12/ 2012 đến nay	Bí thư chi bộ Nhà máy nước Tháp Chàm
- Từ tháng 11/ 2017 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận
- Từ tháng 11/ 2001 đến tháng 6/ 2009	Bí thư Chi đoàn Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận
- Từ năm 2004 đến tháng 12/2017	Ủy viên BCH Công đoàn Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận

3.2 Chức vụ hiện nay đang nắm giữ của tổ chức và các doanh nghiệp khác tại Việt Nam.

Tên tổ chức	Chức vụ hiện tại
...	...

3.3. Khen thưởng, kỷ luật: Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm 2016

4. Quan hệ gia đình: Mọi quan hệ gia đình: Bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh, chị, em ruột và vợ chồng của những người này (ghi rõ họ tên, quan hệ, năm sinh, quê quán, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác, nơi ở hiện nay)

ST T	Họ tên	Mối quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Nghề nghiệp/ chức vụ	Nơi làm việc
1	Nguyễn Văn Thóa	Cha	1932	xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	Chết năm 2008		
2	Ứng Thị Ngà	Mẹ	1944	xã Nam Triều, huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây	Chết năm: 1985		
3	Nguyễn Ứng Quang	Anh	1970	xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	TP KonTum, tỉnh Kontum	Làm nông	TP KonTum, tỉnh Kontum
4	Lê Thị Phương Anh	Vợ	1973	xã Hương Cầm, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên-Huế	26/13/1 Quang Trung, TP PR-TC, Ninh Thuận	Nhận viên văn thư	Cty CP cấp nước Ninh Thuận
5	Lê Thị Ngọc Yến	Con	1992	xã Hương Cầm, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên-Huế	124/8 Ngô Gia Tự, PR-TC, Ninh Thuận	Nhân viên	Cty CP cấp nước Ninh Thuận
6	Nguyễn Bảo Ngân	Con	2000	xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	26/13/1 Quang Trung, PR-TC, Ninh Thuận	Học sinh	Trường PT nội trú Ngô Thời Nhiệm, Q 2, TP Hồ Chí Minh
7	Lê Đình Trúc Giang	Chị dâu	1984	TP KonTum, tỉnh Kontum	TP KonTum, tỉnh Kontum	Nội trợ	TP KonTum, tỉnh Kontum
8	Đoàn Văn	Con rể	1985	Xã Khánh	124/8 Ngô	Phó	Cty CP

	Tuân			Hải, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình	Gia Tự, PR-TC, Ninh Thuận	phòng Kế Hoạch- Kỹ Thuật	cấp nước Ninh Thuận
--	------	--	--	---	------------------------------------	--------------------------------------	---------------------------

5. Cam kết trước pháp luật

- Tôi, Nguyễn Quốc Quyền cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Tôi, Nguyễn Quốc Quyền cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ thông tin tại bản khai này.
- Tôi, Nguyễn Quốc Quyền cam kết sẽ thông báo cho Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đang xem xét đề nghị của Công ty.

Xác nhận của người đại diện theo pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp về việc người khai đang làm việc ở tổ chức, doanh nghiệp đó hoặc chứng thực chữ ký của người khai



Phạm Hồng Châu

Ninh Thuận, ngày 18 tháng 5 năm 2018

Người khai

Nguyễn Quốc Quyền

Phụ lục 1: Mẫu lý lịch cá nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Đinh Ân
- Họ và tên thường gọi: Đinh Ân
- Bí danh: Đinh Ân
- Ngày tháng năm sinh: 10/3/1959
- Nơi sinh: tỉnh Bình Định.
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 143, Thống Nhất, phường Đài Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Địa chỉ theo chứng minh nhân dân: Số 143, Thống Nhất, phường Đài Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Địa chỉ cư trú hiện nay: Số 143, Thống Nhất, phường Đài Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- CMND/hoặc Hộ chiếu số: 264024589 cấp ngày: 26/8/2011 tại: Ninh Thuận.
- Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân):
 - + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của pháp nhân số: 4500212232
 - + Ngày cấp: 12/8/2009
 - + Địa chỉ pháp nhân: Số 107, Trần Quang Diệu, phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
 - + Tỷ lệ vốn góp được đại diện: (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân): 42.3%.

2. Trình độ (Giáo dục phổ thông, các học hàm, học vị: liệt kê đầy đủ các bằng cấp, chương trình đào tạo, nêu rõ tên, địa chỉ trường, chuyên ngành học, thời gian học, bằng cấp)

Thời gian học	Tên trường	Địa chỉ trường	Chương trình học	Bằng cấp
1965 – 1972	Tiểu học An Nhơn	An Nhơn, Bình Định	Lớp 1 - 5	
1972 – 1975	Trường Vinh Ký, Ninh Thuận	Phan Rang, Ninh Thuận	Lớp 6 - 9	
1975 - 1978	Trung học Nguyễn Trãi	Ninh Thuận	Lớp 10 - 12	
1978 – 1983	Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Đại học	Đại học Kinh tế

3. Quá trình công tác

3.1. Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính (đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).

Thời gian	Nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ
1983 – 1992	Công ty Thương nghiệp Phan Rang – Tháp Chàm. Chức vụ: Phó giám đốc.
1992 – 2018	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận. Chức vụ: Giám đốc.

3.2 Chức vụ hiện nay đang nắm giữ của tổ chức và các doanh nghiệp khác tại Việt Nam.

Tên tổ chức	Chức vụ hiện tại
...	...

3.3. Khen thưởng, kỷ luật (nếu có)

4. Quan hệ gia đình: Môi quan hệ gia đình: Bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh, chị, em ruột và vợ chồng của những người này (ghi rõ họ tên, quan hệ, năm sinh, quê quán, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác, nơi ở hiện nay)

ST T	Họ tên	Mối quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Nghề nghiệp/ chức vụ	Nơi làm việc
1	Đình Lựu	Cha	1931	Bình Định	377, Thống Nhất, PRTC		
2	Trần Thị Tường Vy	Vợ	1968	Ninh Thuận	215, Lê Văn Sỹ, Quận 3, TP. HCM		
3	Đình Trần Ý Vân	Con	1992	Ninh Thuận	215, Lê Văn Sỹ, Quận 3, TP. HCM		
4	Đình Trần Huyền Trân	Con	1995	Ninh Thuận	215, Lê Văn Sỹ, Quận 3, TP. HCM		
5	Đình Trần Ngọc Hân	Con	2004	Ninh Thuận	215, Lê Văn Sỹ, Quận 3, TP. HCM		
6	Đình Bảy	Em	1963	Đạo Long, Ninh Thuận	Đạo Long, Ninh Thuận		
7	Đình Thị Chín	Em	1965	Thanh Sơn, Ninh Thuận	Thanh Sơn, Ninh Thuận		

5. Cam kết trước pháp luật

- Tôi, Đinh Ân cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Tôi, Đinh Ân cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ thông tin tại bản khai này.
- Tôi, Đinh Ân cam kết sẽ thông báo cho Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đang xem xét đề nghị của Công ty.

Xác nhận của người đại diện theo pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp về việc người khai đang làm việc ở tổ chức, doanh nghiệp đó hoặc chứng thực chữ ký của người khai

Phan Rang ngày 10..tháng..5..năm 2018

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đinh Ân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Võ Ngọc Thoại
- Họ và tên thường gọi: Võ Ngọc Thoại
- Bí danh: Không
- Ngày tháng năm sinh: 01/01/1977
- Nơi sinh: Phan Rang – Ninh Thuận
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: KP.9, Phường Mỹ Đông, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Ninh Thuận
- Địa chỉ theo chứng minh nhân dân: KP.9, Phường Mỹ Đông, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Ninh Thuận
- Địa chỉ cư trú hiện nay: KP.1, Phường Mỹ Đông, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Ninh Thuận
- CMND/hoặc Hộ chiếu số: 264050595 cấp ngày: 14/ 08/ 2013 tại : Công an Ninh Thuận.
- Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân):
 - + Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp của pháp nhân số:.....
 - + Ngày cấp:
 - + Địa chỉ pháp nhân:...
 - + Tỷ lệ vốn góp được đại diện: (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân):...

2. Trình độ (Giáo dục phổ thông, các học hàm, học vị: liệt kê đầy đủ các bằng cấp, chương trình đào tạo, nêu rõ tên, địa chỉ trường, chuyên ngành học, thời gian học, bằng cấp)

Thời gian học	Tên trường	Địa chỉ trường	Chương trình học	Bằng cấp
1982-1987	Trường tiểu học Đông Hải	Xã Đông Hải-Thị xã Phan Rang Tháp Chàm	Cấp tiểu học	...
1987-1991	Trường PTCS Mỹ Hương 1	Đường Thống nhất- Phan Rang Tháp Chàm	Cấp phổ thông cơ sở	Tốt nghiệp PTCS
1991-1994	Trường PTTH Nguyễn Trãi	Đường 21/8 - Phan Rang Tháp Chàm	Cấp phổ thông Trung Học	Tốt nghiệp PTTH
1994-1998	Trường Đại Học Đà Lạt	Đường Phù Đổng Thiên Vương, TP. Đà Lạt	Công Nghệ Thông Tin	Cử Nhân Khoa Học
2002-2007	Trường Đại Học Thủy Lợi	Đường Yên Ninh, Phan Rang- Tháp Chàm	Thi công công trình thủy lợi	Kỹ Sư Thủy Lợi

3. Quá trình công tác

3.1. Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính (đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).

Thời gian	Nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ
1999 - nay	Công ty TNHH TM & XD Sơn Long Thuận

3.2 Chức vụ hiện nay đang nắm giữ của tổ chức và các doanh nghiệp khác tại Việt Nam.

Tên tổ chức	Chức vụ hiện tại
...	...

3.3. Khen thưởng, kỷ luật (nếu có)

4. Quan hệ gia đình: Mỗi quan hệ gia đình: Bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh, chị, em ruột và vợ chồng của những người này (ghi rõ họ tên, quan hệ, năm sinh, quê quán, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác, nơi ở hiện nay)

S T T	Họ tên	Mối quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Nghề nghiệp/ chức vụ	Nơi làm việc
1	Võ Ngọc Tiến	Cha	10/9/1939	Phan Rang Ninh Thuận	P.Đông Hải; TP.Phan Rang Tháp Chàm; Ninh thuận	Nghỉ Hưu	...
2	Dương Thị Nông	Mẹ	14/6/1944	Quảng Ngãi	Đã mất		
3	Đình Lê Ngọc Diệp	Vợ	23/4/1977	Phan Rang Ninh Thuận	KP.1 Phường Mỹ Đông, TP.PR-TC; Ninh thuận	Kế toán	Ban QLDA ĐTXD TP.PR-TC
4	Võ Đình Hoài Phương	con	31/7/2005	Phan Rang Ninh Thuận	KP.1 Phường Mỹ Đông, TP.PR-TC; Ninh thuận	Đi học	
5	Võ Đình Hoài Như	con	10/2/2009	Phan Rang Ninh Thuận	KP.1 Phường Mỹ Đông, TP.PR-TC; Ninh thuận	Đi học	
6	Võ Thị Ngọc Thủy	Chị	6/5/1967	Phan Rang Ninh Thuận	Ninh Sơn; Ninh thuận	Buôn bán	
7	Võ Thị Ngọc Hoàng	Chị	19/10/1969	Phan Rang Ninh Thuận	KP.4 Phường Đông Hải, TP.PR-TC; Ninh thuận	Buôn bán	
8	Võ Ngọc Anh	Anh	19/10/1971	Phan Rang Ninh Thuận	Xã Thành Hải, TP.PR- TC; Ninh thuận	Bác Sĩ	Bệnh viện Ninh Hải
9	Võ Thị Ngọc Dung	Chị	15/11/1969	Phan Rang Ninh Thuận	Nước ngoài	Dạy Học	

5. Cam kết trước pháp luật

- Tôi, xin cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Tôi, xin cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ thông tin tại bản khai này.
- Tôi, xin cam kết sẽ thông báo cho Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đang xem xét đề nghị của Công ty.

Xác nhận của người đại diện theo pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp về việc người khai đang làm việc ở tổ chức, doanh nghiệp đó hoặc chứng thực chữ ký của người khai



Phan Rang, ngày .14. tháng .5. năm 2018

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ưng Ngọc Thuần

Phụ lục 1: Mẫu lý lịch cá nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

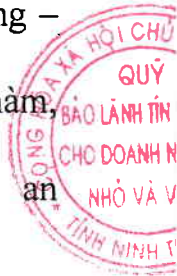
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: **Bá Bạch Thuỷ Tiên**
- Họ và tên thường gọi:.....
- Bí danh: ...
- Ngày tháng năm sinh: 04/03/1974
- Nơi sinh: Xã Phước Nam, Huyện Thuận Nam, Tỉnh Ninh Thuận
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: L7 Lê Quý Đôn, Phước Mỹ, Tp.Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Địa chỉ theo chứng minh nhân dân: L7 Lê Quý Đôn, Phước Mỹ, Tp.Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Địa chỉ cư trú hiện nay: L7 Lê Quý Đôn, Phước Mỹ, Tp.Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- CMND/hoặc Hộ chiếu số: 264234713 cấp ngày: 07/10/2016 tại : Công an Ninh Thuận
- Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân):
 - + Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp của pháp nhân số:.....
 - + Ngày cấp:
 - + Địa chỉ pháp nhân:...
 - + Tỷ lệ vốn góp được đại diện: (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân):...



2. Trình độ (Giáo dục phổ thông, các học hàm, học vị: liệt kê đầy đủ các bằng cấp, chương trình đào tạo, nêu rõ tên, địa chỉ trường, chuyên ngành học, thời gian học, bằng cấp)

Thời gian học	Tên trường	Địa chỉ trường	Chương trình học	Bằng cấp
09/1994– 08/1998	Trường ĐH Kinh tế Tp.HCM	59C Nguyễn Đình Chiểu, Q3, Tp.HCM	Tài chính tín dụng	Cử nhân kinh tế
04/2009- 07/2009	Trường ĐH Mở Tp.HCM	97 Võ Văn Tần, Q3, T.HCM	Bồi dưỡng Kế toán trưởng	Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng

01/2000- 03/2000	Trường ĐH Thủy sản	02 Nguyễn Đình Chiểu, TP. Nha Trang	Ngoại ngữ	Chứng chỉ B
10/1997- 12/1997	Trường ĐH Sư phạm Tp.HCM	280 Nguyễn Văn Cừ, Q5, TP.HCM	Tin học	Chứng chỉ A
11/2002- 02/2003	Trường Chính trị Ninh Thuận	168 đường 21/8, TP.PR-TC, tỉnh Ninh Thuận	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên	Chứng nhận bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước

3. Quá trình công tác

3.1. Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính (đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).

Thời gian	Nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ
09/1998 – 09/1999	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ thuộc Cục Quản lý vốn tỉnh Ninh Thuận.
10/1999 – 08/2008	Chuyên viên phòng Tài chính doanh nghiệp thuộc Sở Tài chính Ninh Thuận.
09/2008 đến nay	Kế Toán trưởng - Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Ninh Thuận.


3.2 Chức vụ hiện nay đang nắm giữ của tổ chức và các doanh nghiệp khác tại Việt Nam.

Tên tổ chức	Chức vụ hiện tại
...	...

3.3. Khen thưởng, kỷ luật (nếu có): Kỷ niệm chương vì sự nghiệp tài chính Việt Nam năm 2015.

4. Quan hệ gia đình: Mối quan hệ gia đình: Bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh, chị, em ruột và vợ chồng của những người này (ghi rõ họ tên, quan hệ, năm sinh, quê quán, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác, nơi ở hiện nay)

T	Họ tên	Mối quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Nghề nghiệp/ chức vụ	Nơi làm việc
1	Bạch Thanh Chạy	Cha	1945	Văn lâm, Phước nam, Ninh phước Ninh Thuận.		Giáo viên	(Chết)

2	Bá Thị Nga	Mẹ	07/01/1946	Văn lâm, Phước nam, Ninh phước Ninh Thuận.		Điều dưỡng	(Chết)
3	Lộ Minh Nhân	Chồng	14/07/1971	Phú Nhận, Phước Thuận, Ninh Phước, Ninh Thuận.	L7 Lê Quý Đôn, Phước Mỹ, Tp.PRTC, tỉnh Ninh	CNV Đoàn Nghệ thuật dân gian Chăm; Thuận	12 Phạm Hồng Thái, Mỹ hương, Ninh Thuận
4	Lộ Bạch Anh Thư	Con	31/08/2005	Phú Nhận, Phước Thuận, Ninh Phước, Ninh Thuận.	L7 Lê Quý Đôn, Phước Mỹ, Tp.PRTC, tỉnh Ninh	Học sinh	Trường THCS Lê Hồng Phong Ninh Thuận
5	Lộ Bạch Anh Thy	Con	31/08/2007	Phú Nhận, Phước Thuận, Ninh Phước, Ninh Thuận.	L7 Lê Quý Đôn, Phước Mỹ, Tp.PRTC, tỉnh Ninh	Học sinh	Trường Tiểu học Phủ Hà 2 Ninh Thuận
6	Kiều Bá Minh Thiên	Em	08/01/1983	Văn Lâm, Phước Nam, Thuận Nam, Ninh Thuận.	SanJose, California, USA.	Sinh Viên	

5. Cam kết trước pháp luật

- Tôi, Bá Bạch Thủy Tiên cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Tôi, Bá Bạch Thủy Tiên cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ thông tin tại bản khai này.

- Tôi, Bá Bạch Thủy Tiên cam kết sẽ thông báo cho Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đang xem xét đề nghị của Công ty.

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 4 năm 2018

Xác nhận của người đại diện theo pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp về việc người khai đang làm việc ở tổ chức, doanh nghiệp đó hoặc chứng thực chữ ký của người khai

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)


Bá Bạch Thủy Tiên



Huỳnh Tấn Quốc

Phụ lục 1: Mẫu lý lịch cá nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Đinh Lê Ngọc Trâm.
- Họ và tên thường gọi: Đinh Lê Ngọc Trâm.
- Bí danh: Không
- Ngày tháng năm sinh: 25/12/1984.
- Nơi sinh: Phan Rang – Ninh Thuận.
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: P.Đạo Long, TP. Phan Rang TC, Tỉnh Ninh Thuận.
- Địa chỉ theo chứng minh nhân dân: P.Đạo Long, TP. Phan Rang TC, Tỉnh Ninh Thuận.
- Địa chỉ cư trú hiện nay: P.Đạo Long, TP. Phan Rang TC, Tỉnh Ninh Thuận.
- CMND/hoặc Hộ chiếu số: 264231403 cấp ngày: 16/10/2015 tại : Công an Ninh Thuận.
- Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân):
 - + Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp của pháp nhân số:.....
 - + Ngày cấp:
 - + Địa chỉ pháp nhân:...
 - + Tỷ lệ vốn góp được đại diện: (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân):...

2. Trình độ (Giáo dục phổ thông, các học hàm, học vị: liệt kê đầy đủ các bằng cấp, chương trình đào tạo, nêu rõ tên, địa chỉ trường, chuyên ngành học, thời gian học, bằng cấp)

Thời gian học	Tên trường	Địa chỉ trường	Chương trình học	Bằng cấp
1991-1995	Trường tiểu học Kinh Dinh 2	Đường Võ Thị Sáu, P. Kinh Dinh, TP.PRTC	Cấp tiểu học	Tốt nghiệp tiểu học
1995-1999	Trường PTCS Võ Thị Sáu	Đường Nguyễn Trãi - Phan Rang Tháp Chàm	Cấp phổ thông cơ sở	Tốt nghiệp Trung học cơ sở
1999-2002	Trường THPT Chu Văn An	Đường 21/8 - Phan Rang Tháp Chàm	Cấp Trung Học phổ thông	Tốt nghiệp THPT
2002-2004	Trường Cao Đẳng Công Nghệ Thông Tin	Đường Trịnh Đình Thảo, TP. Hồ Chí Minh	Kế toán	Trung cấp kế toán
2015-2017	Trường Đại Học Nha Trang	02 Nguyễn Đình Chiểu, TP. Nha Trang	Kế toán	Cử nhân kế toán

3. Quá trình công tác

3.1. Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính (đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).

Thời gian	Nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ
2002-2004	Đi học ở TP. Hồ Chí Minh.
2005-2018	Làm việc tại Công ty TNHH TM & XD Sơn Long Thuận. Công việc phải làm: Kế toán tổng hợp.

3.2 Chức vụ hiện nay đang nắm giữ của tổ chức và các doanh nghiệp khác tại Việt Nam.

Tên tổ chức	Chức vụ hiện tại
...	...

3.3. Khen thưởng, kỷ luật (nếu có)

4. Quan hệ gia đình: Mọi quan hệ gia đình: Bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh, chị, em ruột và vợ chồng của những người này (ghi rõ họ tên, quan hệ, năm sinh, quê quán, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác, nơi ở hiện nay)

ST T	Họ tên	Mối quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Nghề nghiệp/ chức vụ	Nơi làm việc
1	Đình Duy Thủy	Cha	17/11/1949	Phan Rang – Ninh Thuận	P.Đạo Long, TP.PRTC	Nghỉ hưu	...
2	Lê Thị Nghiêm	Mẹ	12/9/1957	Phan Rang – Ninh Thuận	P.Đạo Long, TP.PRTC	Nghỉ hưu	
3	Đình Lê Ngọc Diệp	Chị	23/4/1977	Phan Rang – Ninh Thuận	KP.1 Phường Mỹ Đông, TP.PR-TC	Kế toán	Ban QLDA ĐTXD TP.PR-TC

5. Cam kết trước pháp luật

- Tôi, Đình Lê Ngọc Trâm cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Tôi, Đình Lê Ngọc Trâm cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ thông tin tại bản khai này.

- Tôi, Đinh Lê Ngọc Trâm cam kết sẽ thông báo cho Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đang xem xét đề nghị của Công ty.

Xác nhận của người đại diện theo pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp về việc người khai đang làm việc ở tổ chức, doanh nghiệp đó hoặc chứng thực chữ ký của người khai

GIÁM ĐỐC



ĐINH ÂN

Ninh thuận, ngày 11 tháng 05 năm 2018

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in blue ink, appearing to read "Trâm", with a horizontal line underneath.

ĐINH LÊ NGỌC TRÂM

Phụ lục 1: Mẫu lý lịch cá nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh: Phan Ngọc Minh.
- Họ và tên thường gọi: Thảo.
- Bí danh: ...
- Ngày tháng năm sinh: 16/10/1983
- Nơi sinh: bệnh viện Thuận Hải.
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam.
- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 6, phường Phước Mỹ, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Địa chỉ theo chứng minh nhân dân: Khu 6, phường Phước Mỹ, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Địa chỉ cư trú hiện nay: Khu 6, phường Phước Mỹ, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- CMND/hoặc Hộ chiếu số: 264234425 cấp ngày: 19/4/2016 tại : CA tỉnh Ninh Thuận.
- Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân):
 - + Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp của pháp nhân số:.....
 - + Ngày cấp:
 - + Địa chỉ pháp nhân:...
 - + Tỷ lệ vốn góp được đại diện: (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân):...



Thời gian học	Tên trường	Địa chỉ trường	Chương trình học	Bằng cấp
1/Năm 1989-1993	Trường tiểu học Phước Mỹ 2	Phường Phước Mỹ, thị xã Phan Rang Tháp Chàm tỉnh Ninh Thuận	Cấp 1	Tốt nghiệp cấp 1
Đến năm 1994-2007	Trường PTTH Tháp Chàm	Phường Đô Vinh, thị xã Phan Rang Tháp Chàm tỉnh Ninh Thuận	Cấp 2	Tốt nghiệp cấp 2
Đến năm 1998-2001	Trường PTTH Tháp Chàm	Phường Đô Vinh, thị xã Phan Rang Tháp Chàm tỉnh Ninh Thuận	Cấp 3	Tốt nghiệp PTTH
Năm 2002-2003	Trường Cao đẳng giao thông vận tải III	Đường An Dương Vương, Q6, TP Hồ Chí Minh	Trung cấp	Bằng Trung Cấp
Năm 2005-2010	Trường ĐH thủy lợi	Đường Yên Ninh, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	Đại học thủy lợi	Bằng Đại Học

3. Quá trình công tác

3.1. Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính (đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).

Thời gian	Nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ
Năm 2004 đến nay	Công ty TNHH TM & XD Sơn Long Thuận

3.2 Chức vụ hiện nay đang nắm giữ của tổ chức và các doanh nghiệp khác tại Việt Nam.

Tên tổ chức	Chức vụ hiện tại
...	...

3.3. Khen thưởng, kỷ luật (nếu có)

4. Quan hệ gia đình: Mời quan hệ gia đình: Bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh, chị, em ruột và vợ chồng của những người này (ghi rõ họ tên, quan hệ, năm sinh, quê quán, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác, nơi ở hiện nay)

ST T	Họ tên	Mối quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Nghề nghiệp p/ chức vụ	Nơi làm việc
1	Đào Thị Mai	Mẹ	1953	Phan Rang - Ninh Thuận	Khu 6, phường Phước Mỹ, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	không	không
2	Phan Ngọc Thảo	anh	1978	Phan Rang - Ninh Thuận	Khu 3, phường Phước Mỹ, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Kỹ sư	Ban QLDA GT Ninh Thuận
3	Phan Thị Thanh Loan	Chị	1981	Phan Rang - Ninh Thuận	Khu 6, phường Phước Mỹ, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Kế toán	
4	Phan Thị Thu Hiền	em	1987	Phan Rang - Ninh Thuận	Quận 2 , TP Hồ Chí Minh	Kế toán	

5	Trương Đăng Phương Tuyên	Vợ	1987	Phan Rang - Ninh Thuận	Khu 6, phường Phước Mỹ, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Kế toán	Công Ty Dịch vụ Hưng Phú
6	Phan Minh Dũng	con	2013	Phan Rang - Ninh Thuận	Khu 6, phường Phước Mỹ, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Còn nhỏ	
7	Phan Minh Triết	con	2017	Phan Rang - Ninh Thuận	Khu 6, phường Phước Mỹ, TP Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	Còn nhỏ	

5. Cam kết trước pháp luật

- Tôi, Phan Ngọc Minh cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;
- Tôi, Phan Ngọc Minh cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với toàn bộ thông tin tại bản khai này.
- Tôi, Phan Ngọc Minh cam kết sẽ thông báo cho Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đang xem xét đề nghị của Công ty.

Xác nhận của người đại diện theo pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp về việc người khai đang làm việc ở tổ chức, doanh nghiệp đó hoặc chứng thực chữ ký của người khai

Phan Rang, ngày 11 tháng 05 năm 2018

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)



Dinh Ân

Minh
Phan Ngọc Minh.